

LỜI VÀNG TRONG MỘNG

- Từ phương xa tiếng gà gáy rộ,
Dội vào tai liền mở mắt ra;
 Xem giờ vừa đúng canh ba,
Trong lòng liền nhớ lại tòa Kim-Sơn.
 Phật dạy phải cất chơn ra thế,
 Cứu nhơn-gian khỏi bể ái-hà;
 Đường trần đèo ải thẳm xa,
Nạn tai chồng chất quỷ ma đầy đầy.
 Con mạnh tiến đừng phai trí đạo,
 Giúp được đời quý báu hơn châu;
 Thẳng như lâm phải nạn sầu.
12. Khuyên con mật niệm thường câu Di-Đà,
 Chẳng những được trừ tà diệt quái,
 Còn thoát qua khỏi ải gai chông,
 Con đừng hèn nhát nơi lòng,
Tây-Phương có Phật hộ từng ngày đêm;
 Nguyện độ con gieo thêm giống thiện,
 Quả Bồ Đề được tiến đến nơi,
 Phật khuyên con nhớ thêm lời,
Bởi cơ tận diệt người đời quá lạnh.
 Các thế giới chung quanh trái đất
 Vì quả mùi duyên nghiệp đã thâm
 Đồng sanh trong cõi tục phàm,
24. Tạo gây lắm việc hung hăng khôn lường.
 Tranh lẫn nhau tự cường tự bạo,
 Đủ phương châm trở tráo khó đo;
 “Dò sông dò biển dễ dò,
 Mấy ai lấy thước mà đo lòng người”.
 Câu này rất đúng đời mạt hạ,
 Quá hiểm sâu lòng dạ thế gian.
 Giết người bằng mọi kế ngoan,
Nghĩa nhơn lánh mặt đạo đàng ngo tai.
 Khắp Âu Á tranh tài đấu sức,

- Tạo khí binh ác độc vô ngần.
Khí hùng càng lúc càng tăng;
36. Tăng cho đến tột đầu sấn mới dùng
Trên con đường tách chơn giáo đạo,
Sẽ gặp nhiều gió bão hãi hùng.
Yêu tinh chận đón khắp cùng,
Vây con lấy kiếm Thư Hùng bảo thân.
Lưỡi kiếm này biến phân đủ phép
Con khéo dùng để dẹp tà tông;
Gặp khi yêu dụng hỏa công,
Nhấn Bò Đề chú khá hòng niệm ngay.
Hỏa-Vô-Yên-Tinh hay đột xuất
Động nó đều có khắp mọi nơi
Nó hay khêu tức người đời,
48. Bằng câu danh vọng hoặc lời gác cao
Gia trụ con nó vào ra dễ,
Cửa huệ môn nhớ bé cho cần.
Đầu tiên chưa vẹn trí thần;
Đôi khi hờ hững nó lần chen vô,
Đạo tâm khá qui mô cần mật,
Vững cứng như muôn vách núi đồng;
Sẽ là khỏi phải lo phòng,
Hỏa-Vô-Yên-Quái khó xông phá vào.
Tuy nhiên cũng không sao hết việc.
Còn có nhiều yêu nghiệt khác hơn,
Khắp trong thành thị thôn lân,
60. Tham-Vô-Tận-Quái chúng từng tới lui.
Từ hạng tuổi nên mười nên bảy,
Đến cấp người thành đại thành gia;
Nó thường dùng lấy phép tà,
Làm cho phút chốc mắt lòa như sương.
Nó lừa phỉnh vào đường ướm trước,
Mê hồn như bị thuật thôi miên;
Tay luôn ham nắm lấy tiền,

- Sát nhọn bội ước không kiêng món gì.
Hạng bản tiện thường khi đạo tặc,
Kẻ phú hào chẳng ngớt tham lam.
Tham-Vô-Tận-Quái khéo làm
72. Người đời như kẻ tục phạm đấng tiên
Từ tim não đến bên tai mắt
Nó thường hay biến các cuộc vui;
Kẻ buồn nó muốn cho nguôi,
Bày trường đồ bát với mùi tửu hoa.
Câu thắng bại khi lòa mắt tục
Tự tay mình khuấy đục giá danh;
Gái không còn trọng tiết trinh,
Ném xuân đổi bạc, gieo tình lấy ngân.
Kẻ gì lẽ vạ ân nhứt nhứt,
Chỉ biết câu bán tịch thiên kim;
Nó xui những kẻ hữu quyền,
84. Đoạt ngôi cướp nước mưu riêng cho mình.
Khiến cho cả sanh linh đồ thán,
Làm thần sầu người oán khắp nơi;
Nó xui người nữ giết người,
Để mưu lấy của hoặc lời tặng khen.
Xúi nghèo khó lòng ghen phú hiển,
Mưu hại lừa để chiếm cao sang;
Góm ghê tên quái Tham Tàn,
Khéo dùng lăm thuật mù loàn nhọn sanh.
Xui vợ nữ phụ tình chồng khó,
Khiến chồng đem dạ bỏ vợ nghèo;
Xui con đạo hiếu không theo,
96. Riêng thân nó âm rẻ bèo mẹ cha.
Nó lại xúi nôi da xáo thịt,
Giữa gia đình cốt nhục đệ huynh;
Dẫn nhau kiện cáo tù hình,
Bởi tranh ruộng đất vì ganh của tiền.
Con ơi! Nhớ lời khuyên của Phật,

Thứ yêu này ác nghiệt vô cùng;
Cổ kim nào bá nào hùng,
Nó đều nắm chắc trong lòng bàn tay.
Cõi thế gian các-đài hoa-lệ,
Nội dung đầy hương quế ướp xông,
Từ ngoài cho đến bên trong,
108. Nó đều giăng bủa lưới chông dầy dầy.
Con chú ý chớ say đừng nhiễm,
Máng đeo vào mắt điểm linh quang,
Khó mong trở lại Niết-Bàn;
Đường về Cực-Lạc nẻo đàng lấp ngãng,
Con nên nhớ cửa tảng thanh đạm,
Thường ăn thô mặc tạm qua thời;
Cho nên dễ móng sự đời,
Tham-Vô-Tận-Quái đợi nơi ngày này.
Nó lần tới thuyết bày đủ lẽ,
Khiến vọng Tăng bác bẻ không ra;
Lần lần tâm loạn mắt lòa,
120. Tắm lòng phán đoán chánh tà mất đi.
Lớp vô minh ngu si phủ tới,
Xô đẩy vào đường lối nhuốc nhơ;
Lạc sai chỉ một đường tơ,
Muôn năm khó phục như xưa được nào.
Vây con rón gìn sao cho vẹn,
Phật đang trông thời hạn con về
Tuy rằng nhiệm vụ nặng nề,
Rón thành đạt chớ bỏ bê nửa chừng.
Nghe đến đây ta rung nước mắt,
Liên chấp tay cúi mặt vâng lời;
Phật rằng: này hỡi con ơi,
132. Cõi trần nhằm buổi rớt đời Hạ Nguơn.
Cũng là ngày tạo nhân phải trả,
Như hạn kỳ vay tá đến nơi;
Không phương trì hoãn đổi đời,

- Thế nào cũng phải vốn lời trả xong.
Vay một phải trả chồng năm bảy,
Càng dài lâu lời lãi càng to;
Khác gì sạ lúa trồng mơ;
Gieo ra có một hái vô gấp mười.
Thiện ác cả đôi nơi như thế,
Không làm sai nghiêng trệ mảy nào.
Khắp trong hạ giới trần lao,
144. Ác tâm đã thành khí hào đang sung.
Hung thần cũng sanh trong ngũ địa,
Cậy thông minh hội khế ngũ hành;
Vui đùa trong cuộc sát sanh,
Mạng dân như thể chỉ mảnh treo chuông.
Các La-Hán thập phương thế giới,
Cũng hóa thân vào cõi thế gian;
Không ngừng lời lẽ khuyên can,
Chủ trương đoàn kết khai đảng tôn sanh.
Khuyên vũ khí chiến tranh ác độc,
Đem đời làm lợi lộc cho người;
Riêng mình riêng nước riêng ngôi,
156. Vung gươm nhả đạn giết người đành ư,
Mạng như tử hình tù một loại;
Sống tợ ngôi pháo cháy mỏng manh,
Chỉ riêng tật bệnh hoành hành,
Đủ làm khổ não hơn sanh lắm rồi.
Cuộc giết hại nên thôi chớ tạo,
Thương lẫn nhau cơm áo sốt chia;
Đừng đem cửa miệng làm bia,
Ngôn hành phải đợc nhưt tề mới nên.
Chư La Hán tuy khuyên lắm lẽ
Nhưng đời thường bác bẻ nhiều hơn;
Mây sầu luôn ngút cõi trần,
168. Mắt từ-bi ngắm trăm phen xót xa.
Quả đất như rắn già sắp lột,

Mạng số đời dường bọt nước sông,
Nay mai sẽ hóa thành không.
Vậy con nên sớm lập công buổi này.
Khi con lướt chông gai khuyến thiện,
Hột sen này Phật điếm tên con,
Nếu con đạo hạnh vuông tròn;
Hột sen này sẽ nở lần thêm ra.
Công đức con ấy là phân nhựa,
Giúp sen này được trở thêm hoa;
Nhược bằng con ngã đường tà,
180. Hoa này tức héo như là đốt thiêu.
Sen với con có nhiều quan hệ,
Sức cảm thông đáo để phi thường;
Phật dù ở cõi Tây-Phương,
Ngắm sen tức biết rõ đường con đi.
Phật khuyên con nhớ ghi chặt dạ,
Cảnh sen này đợi quả con nên;
Khi về con sẽ ngồi lên,
Mười phương thường gọi rằng tên Liên-đài.
Vậy con nhớ từ đây sấn bước,
Phí phạm thân cứu vớt gái trai,
Quên khi mưa gió dạn dày;
192. Đem kỳ khắc tạm đôi ngày vĩnh miên.
Kiếm Thư Hùng Phật khuyên thêm nữa,
Con nhớ đeo chớ bữa nào thôi;
Ngoài hai thứ quái kể rồi,
Còn nhiều giống quỷ vô hồi độc sâu.
Thứ gọi Sắc-Vô-Đầu-Thượng-Quy,
Nó không phân ngôi vị cấp giai;
Nơi nào nó cũng vãng lai,
Xúi người dâm ái không ngày nào thôi.
Nó biến hóa đủ người đủ dạng,
Ăn náu trong các hạng gái trai;
Trẻ già chẳng luận một ai,

204. Dễ nằm dưới sự khiến sai quỉ này.
Nó thường xúi tôi gây phản chúa,
Vì thông dâm ở giữa cung phi;
Chúa ăn ở lỗi đạo nghi,
Cướp con vợ kẻ hạ ty của mình.
Mê sắc đẹp sát sinh hại mạng,
Khởi đao binh gieo nạn cho dân;
Như người Trụ Kiệt chẳng ngần,
Toàn là làm kế biến phân quỉ này.
Nó luyện được sợi dây phép lạ,
Bực Thần Tiên khó phá chóng mau;
Nếu tâm vọng động trần lao,
216. Nó dùng dây ấy trói nhào như chơi.
Còn đối với hạng người thường tục,
Chúng quỉ này trói buộc dễ dàng;
Nó làm tâm trí mê man,
Hết còn phân biệt được đàng giả chân.
Nó bắt phải lo tảo lo tảo,
Muru nọ kia xây tạo các đài,
Sấm sanh quần áo guốc giày,
Phấn son tô điểm giới mài khắp thân.
Gây tội ác không ngần không ngại,
Miễn được tiền trang trải nọ kia;
Nào đâu đến cực độ mê,
228. Ngày đêm đều chẳng ngớt bề ưu tư.
Vợ lo chồng bị người cướp đoạt,
Phu ngờ thê kẻ khác vãn ve;
Gái trai lòng vẫn vẫn ngại e,
Sợ người yêu đôi sang bề khác đi.
Bị chia rẽ hoặc khi bội bạc,
Phát điên cuồng thần sắc kém hao;
Quên ăn mất ngủ tâm bào,
Thuốc men trăm thứ uống vào chẳng tiêu.
Nỗi khổ này kẻ sao cho xiết,

Đều do con nghiệt quỷ đó gây;
 Nào ai chẳng biết khổ này,
240. Nhưng đâu mấy kẻ đủ tài thắng qua.
 Con ơi! Phật xưa đà lắm kiếp,
 Bị nó dùng dây phép trói trắng;
 Song nhờ Phật sớm hồi quang,
Gươm hùng cắt đứt khổ nàn vượt qua.
 Nếu khắp cõi người ta như Phật,
 Sắc-Vô-Đầu-Quy dất được nào;
 Chơn chơn chánh chánh một màu,
Đời cao luân lý, đạo cao hạnh lành.
 Cõi khổ nào biến thành Cực-Lạc,
 Khắp năm châu chung cuộc thanh bình,
 Hết lo đến họa đao binh;
252. Những điều thất tiết phá trinh chẳng còn.
 Tuy bảo thế nhưng con khá hiểu,
 Nghịch duyên đời chẳng níu từ lâu;
 Lo đèn có mấy ai đâu,
Cứ gây thêm mãi đậm sâu nhiều người.
 Vì lẽ ấy sự đời cứ rối,
 Nào oán ân nào mối ghét thương,
 Trừ qua cản lại lắm đường,
Luật nhân quả cứ phán đương mỗi ngày.
 Đến khi nào ai ai cũng tỉnh,
 Sóng đục làm bình tịnh như nhiên;
 Ngày này thiên hạ mới yên,
264. Hòa bình không gọi cũng liền hiện ra,
 Điều này nếu người ta đồng muốn,
 Trong khắc thời sẽ hưởng được ngay,
 Đoạn này ta bỗng thở dài;
Khó làm cho cả nhân loài nhứt tâm,
 Phật bảo: chớ lấy làm kinh hãi,
 Lòng háo sanh cứ dạy chúng sanh;
 Dù không được hết người lành,

- Chỉ diu một kẻ tu hành cũng nên.
Kẻ hữu duyên đã quên căn bản,
Lo nhắc cho người sớm nhớ ra;
Một người qui hướng Phật gia,
276. Sẽ diu hết kẻ trong nhà đều tu.
Con rán lập công phu kỳ chót,
Chớ sanh lòng hoảng hốt đắn đo,
Gặp đường sông biển gay go;
Phật luôn chực sẵn chiếc đò từ-bi,
Con ơi! Đứng ngay kỳ mạt pháp;
Yêu tình hay lẩn áp hiền tăng,
Ít người từng thiện qui căn;
Phần đông theo thuyết vô thần nhiều hơn.
Xưa tả đạo bàng môn phá Phật,
Nay vô thần mưu dứt giáo tông;
Chấu không chống nổi xe đồng,
288. Phật khuyên con nhớ vững lòng độ dân,
Trời hôn ám dùng thần huệ-chúc (1),
Buổi rối loạn mượn khúc tư-duy;
Phàm hơn bất luận món gì,
Họ đều lẩn cướp không chi răn chừa.
Ra đời khá muối dưa đạm bạc,
Thường tâm vô nhứt vật không tăng,
Tất là khỏi việc lẩn ngăn;
Đứng, đi, ngủ, thức, nói, làm tự-do.
Sách kinh dẫu muôn pho chép đề,
Cũng không ngoài nơi lẽ ấy đâu;
Vậy con chớ nhọc xa cầu,
300. Muôn điều sẵn có trong bầu tâm linh.
Suốt thâu đêm tự mình soi lấy,
Chỉ công tìm sẽ thấy mối manh;
Chỉ trong một phút چرا mình,
Bao nhiêu cảnh mộng tan tành còn chi.
Giác với mê chung qui có một,

Khác nào như sóng nước không hai;
Chớ nên vọng chấp bên ngoài,
Hãy dùng trí quán lại ngay trong lòng.
Ngược điều này tất không thấy đạo,
Chỉ luống công giúp giáo kẻ thù;
Người đời thường một bữa tu,
312. Năm mươi ngày bỏ công phu chẳng cần.
Cũng tự cho là chơn Phật tử,
Đạo cứ tìm trong sử trong kinh,
Không soi lại bản tánh mình;
Cứ quen như thế mà hành sớm trưa,
Rồi lại trách sao chưa phát huệ;
Đăm nghi ngờ kinh kệ sai ngoa,
Kệ Kinh chỉ hướng cho ta,
Cứ ngồi một chỗ dễ mà tới đâu.
Có giống sẵn không âu trồng tía,
Ước mơ suông há dễ được ăn;
Nhìn tay không chịu gó trắng,
324. Lại đem ý trách cho rằng tối đen.
Đọa trần bởi theo quen lối tục,
Siêu phạm nhờ đi ngược đường duyên;
Đừng màng chúng gọi khùng điên,
Quày đầu tất quả Phật Tiên đắc thành.
Tuy phải dùng thiên kinh vạn pháp,
Vì muốn cho phù hợp tánh căn;
Chung qui có thể nói rằng,
Cũng đồng nghĩa bước ngược đàng trần duyên.
Nghe đến đây, ta liền cúi lạy,
Xin Phật thương chỉ dạy nguồn cơn;
Lành thay con hữu thiện duon!
336. Phật bèn nói tiếp như nguồn nước trôi.
Con ơi! hiện giữa đời mạt hạ,
Có thứ yêu tên Phá-Thân-Minh;
Nó làm cho kẻ tu hành,

- Trong khi thiên tịnh hay sanh tản thân,
 Rời từ đó mê dần đến ngủ;
 Tâm hết còn tự chủ được thân,
 Sẽ là bị nó dắt lần,
 Vào trong cảnh mộng chưa từng thấy ra.
 Nào lâu gác treo hoa kết tụi,
 Nhiều gái xinh vừa tuổi giắt trâm;
 Đứa thì mặc lối khiêu dâm,
 348. Đứa thì lỏa thể dễ làm say mê.
 Chúng áp lại võ về quyến rũ,
 Lời bướm ong chọc đủ dục tình;
 Bất ngờ chỉ một khắc canh,
 Tự tay nấu cạn thuốc linh trong lò.
 Kẻ tu niệm bị xô vào đây,
 Như bướm sa vào lưới nhện giăng;
 Chỉ làm mồi chúng nó ăn,
 Nẻo tồn sanh hẹp lại bằng đường tơ.
 Thứ yêu này từ xưa đã có,
 Biết bao người vì nó thối tâm;
 Từ Tiên rớt lại cõi phàm,
 360. Nhà Tăng hoàn tục không làm chi xong.
 Con ơi! Nó vô cùng ác nghiệt,
 Trong khi mình chưa được tự do;
 Không nên khinh suất hững hờ,
 Khá phòng như kẻ giữ kho của tiền.
 Ấy là bước đầu tiên hành đạo,
 Tỏ ngộ rồi tung tháo tự nhiên;
 Khi què chân bước chưa yên,
 Tự dung bỏ gậy ngã nghiêng tức thời.
 Luật giới vốn là nơi tá túc,
 Khá nương theo chớ phút nào rời;
 Dù cho mưa nghiệp khắp trời,
 372. Không làm ướt át được người trong hiên.
 Lời bảo này con nên ghi nhớ,

Đề ra đòi nhắc nhở người ta;
Phá-Thần-Minh thứ yêu ma,
Mỗi khi thấy kẻ tăng già trì trai.
Nó thường xúi nhớ ngay cá thịt,
Bắt thèm thường kích thích muốn ăn,
Một khi kém sức nhẫn dần,
Tự tay trở đũa, luật răn bắt cần.
Giờ tịnh niệm hoặc cơn bái sám,
Khiến trong người hôn ám mỗi mê;
Dần-dà đến khắc trễ bê;
384. Hoặc là tụng niệm hơ hê lấy chùng,
Nó có phép hôn thần ám nhãn,
Ai lâm vào cuồng loạn cả tâm;
Mắt xem chẳng biết xiển thâm,
Tai nghe không hiểu đâu làm đâu không.
Nói cứ nói rần rờng chẳng hẳn,
Ý thức mờ như khoảng lê-minh;
Nó là mẹ đẻ tội tình,
Chúng sanh vì nó xuống lên Ta-bà.
Từ muôn kiếp lâu xa trở lại,
Cứ chết rồi liền tái sanh ra;
Trôi lẩn trong khúc ái-hà
396. Sinh lên xọp xuống kẻ ra sao cùng.
Việc khổ nạn chất chồng khắp đất,
Không lúc nào người được thanh thoi,
Bốn mùa không lúc nào rời;
Đông thời lạnh lẽo, Hạ thời nóng oi.
Xuân mưa tạt, Thu trời đông tố,
Giàu nghèo đều thọ khổ như nhau;
Trong khi đói phải ăn vào,
Ăn rồi lại bắt lo nào tiêu ra.
Bao nhiêu đó cũng là thấy khổ,
Huống chi còn tật nọ tật kia;
Xác thân đòi phải trau-tria,

408. Qua cơn ăn uống tới bề mặc mang.
 Giàu muốn được cao sang hơn nữa,
 Nào các lầu xe ngựa ngọc ngà;
 Nghèo thời tần tảo bôn ba,
 Lo cơm hai bữa, lo nhà để nương.
 Quên hết lúc dầm sương phản mại,
 Lấn chen sao cho lại với người;
 Đêm ngày nào được rảnh ngơi,
 Cứ lo cho đến thở hơi cuối cùng.
 Cái khổ này há không đáng chán,
 Ngoài ra còn nhiều nạn khác hơn;
 Cháy nhà hoặc bị nước dâng,
420. Chết thiêu trong lửa bỏ thân dưới triều.
 Kẻ đã bị nhà thiêu nước cuốn,
 Phủ sạch tay chén muống không còn;
 Bào hao nào vợ nào con,
 Ôm nhau mà khóc chớ còn biết chi.
 Khổ này há không suy nghĩ tới,
 Để lâu rồi mới hối kịp đâu;
 Vậy con nhớ rõ từ câu,
 Ra đời kẻ rõ đuôi đầu người nghe.
 Kẻ thế-gian thường khoe sung sướng,
 Đó là người làm tướng đầy thôi;
 Một khi thăm xét cạn rồi,
432. Thấy đời khổ não như ngồi tù lao.
 Khổ bệnh hoạn ai nào tránh khỏi,
 Đau chỗ nào cũng gọi xôn xang;
 Ngày qua là một ngày tàn,
 Trẻ rồi già kể bước sang tử kỳ.
 Đẹp cho mây cũng qui lại thô,
 Sang đến đâu chỉ số bá niên;
 Ngày đêm tối sáng liền liền,
 Mạng như than lửa khó yên trong lò.
 Khổ nào nói sao cho cùng được,

Người luống công mưu chước trường miên;
Chỉ làm một việc cuồng điên,
444. Có chi tồn tại cho riêng mình dùn.
Vì thân sống người trong hạ giới,
Phí công lao dùn mọi kẻ ngoan;
Nữ gây ra lắm tội oan,
Nhưng thân sống chẳng bảo toàn dài lâu.
Chi bằng tạo lấy câu bác ái,
Giúp đỡ nhau bớt cái khổ nài;
Không làm kẻ trách người than,
Sống trong hành động xóm làng kính yêu.
Lúc bình sanh tiêu điều vô lự,
Khi tạ trần được ngự cõi thanh;
Được như thế tất an lành,
456. Đông Tây các cuộc tranh giành liền ngưng.
Các Hiền Thánh không cần giảng dạy,
Đời tự nhiên trở lại thiện lương;
Con ơi! Thiệt giả đôi đường,
Ít ai chịu khó suy lường cho ra.
Bị lạm phép của ma ngu độn,
Tự quên đi căn bản của mình;
Bao nhiêu tâm trí quang-minh,
Trở nên đen tối tợ nhìn hang sâu.
Trong nhà đạo chấp câu vô hữu,
Ngoài trường đời bám sự ngã nhờn;
Nay nhằm thời buổi Hạ Nguơn,
468. Lòng câu nệ gấp mấy lần hơn xưa.
Chỗ nào cũng ghét ưa hai thứ,
Khiến người đời đa sự ưu tư;
Ghét thời tìm cách xa trừ,
Ưa thì lo liệu cho như ý mình.
Nó là gốc để sanh các cuộc,
Bình nó rồi sẽ được an cư;
Con ơi! Nhưng nó khó trừ,

- Bởi vì đối cảnh thì người vọng tâm.
 Trong lúc ấy đã làm duyên có,
 Cho thứ này xen mó vào trong;
 Tự chia ranh giới nơi lòng,
 480. Từ đây dẫn đến tụ tòng nghiệp duyên.
 Lắm kẻ rõ căn nguyên sự khổ,
 Nhưng không lo hối ngộ tu thân;
 Ấy vì nghiêng nặng bên trần,
 Trong lòng không rảnh để gần Phật gia.
 Hạng người ấy khó mà giáo độ,
 Bởi kệ cơ với họ xem thường;
 Từ bi vẫn sẵn lòng thương,
 Nghe không cũng cứ một đường giáo khuyên.
 Phật xưa đã tiếp liên nhiều kiếp,
 Gánh biết bao tai nghiệp cho người
 Thượng căn Phật thí bằng lời,
 492. Hạ căn thí của cho người âm no.
 Nhiều lúc tự đem cho con vợ,
 Giúp những người cô quả lẻ loi;
 Thí thân cho cạp làm môi,
 Thí luôn cả máu cho loài quỷ ma.
 Đem não óc để hòa với thuốc,
 Cứu cha già trong lúc bịnh nguy;
 Nói chung bất luận món gì,
 Phật đều không chút tiếc chi với đời.
 Việc làm ấy kể thôi vô số,
 Gây duyên lành khắp chỗ mọi nơi;
 Vua quan dân thứ lắm người,
 504. Lánh xa tục lụy đạt ngôi Bồ-Đề.
 Cũng lắm kẻ còn mê chưa tỉnh,
 Phật không ngừng dùng ánh từ-quang;
 Chiếu soi khắp các nẻo đàng,
 Phá cơn tăm tối cứu hàng thiện duyên.
 Chính con đây đang yên giấc ngủ,

Hóa mộng lành Phật phủ lấy con;
 Đem về cho biết Kim-Son,
Một phương trong cả muôn phương Phật dùng.
 Hơn nữa hiện ở trong thế giới,
 Các loài yêu đày khởi mọi nơi;
 Đồng mưu sát hại người đời,
516. Bằng muôn vật quái kể thôi sao cùng.
 Có một việc con không nên trể,
 Hãy nói mau cho kẻ trần hay;
 Sớm Đông chiều lợi về Tây,
Hai con rắn độc ở ngay trong trần.
 Nó đã sống lâu hơn Bàn-Cổ,
 Sức lớn không so đọ chi bằng;
 Ngày đêm bò lợi xung-xăng,
Gặp người gian ác bắt ăn không chừa.
 Nay cỡi thể gặp cơ tận diệt,
 Con quái này thêm dịp hành hung;
 Dù đem bom lửa súng đồng,
528. Chỉ là chọc giận nơi lòng nó thôi.
 Dùng khí giới thêm hơi cho nó,
 Hại nhiều người chớ có ích chi;
 Bánh xe nhật nguyệt lăn đi,
Tránh sao cho khỏi thời kỳ này đâu.
 Phật biết rõ đuôi đầu tự sự,
 Muốn cho người bỏ dữ về lành,
 Rắn dù có lắm gút nanh,
Cũng không sát hại mạng sanh được nào.
 Người nghe qua tưởng đâu lời phỉnh,
 Gặp nó rồi mới tính sao đây;
 Kêu Trời, Trời cũng khoanh tay,
540. Réo Thần, Thần cũng đứng ngoài mà trông.
 Hãy liệu trước kẻ không tính kịp,
 Đến nước rồi mọi việc giai hưu;
 Chuyện này ta rất lo ưu,

- Đê đầu lạy Phật xin mưu cứu đời.
Phật liền vỗ vào vai nhè nhẹ,
Rồi ung-dung tiếp kể thêm lên;
 Này con, để dạ đừng quên,
Sau khi thức giấc đem khuyên người đời.
 Trước khi cuộc non đời biến đổi,
 Chúng sanh trong khắp cõi trần dương;
 Đông Tây Nam Bắc bốn phương,
552. Hương nào cũng nhớ niệm luôn Di-Đà.
 Lòng ngày đêm không xa sáu chữ,
 Tất sẽ trừ răn dữ được ngay,
 Pháp môn tuy có nhiều thay,
Hạ Ngươn niệm Phật mỗi ngày cũng nên.
 Niệm Di-Đà đừng quên hương thiện,
 Thì tai ương tất viễn ly thân;
 Chớ nên chờ họa đến gần,
Mới ra công niệm mất phần ứng linh.
 Con nhớ khuyên người gìn đức tín,
 Lòng thi chung nhất định không quên;
 Đường xa càng bước càng bền,
564. Như người tìm mẹ lâu niên lạc loài.
 Không quản lúc chông gai mưa nắng,
 Mẹ khi nào tìm đặng mới thôi;
 Tu hành cũng thế con ôi!
Quyết về gặp Phật cùng ngồi tòa sen,
 Chẳng để phút nào quên tưởng Phật,
 Dù xác thân lắm lúc gian lao;
 Phật xưa khổ hạnh ngàn nào,
Không xiêu ngã mới đứng vào Như Lai.
 Xưa Phật cũng mang đai phàm xác,
 Như chúng sanh nào khác chi đâu;
 Thế mà Phật đạt đạo mau,
576. Chúng sanh há chẳng tu cầu cho nên.
 Trước Phật có vô biên sanh chúng,

Đã chân tu được chứng Niết-Bàn;
Phật không riêng ở Tây-phang,
Mười phương đâu cũng có hàng Như-Lai.
Không khác chi Đông Tây Âu Á,
Nơi nào mà chẳng có người ta;
Nước thì nghèo khổ xấu xa,
Nước thì giàu có lầu tòa vinh vang.
Lấy việc này hiểu sang việc khác,
Có chúng sanh thì Phật nào không;
Hãy tin tưởng mạnh nơi lòng,
588. Để cùng chư Phật ngồi chung Liên-đài.
Kể từ đây đến ngày tận thế,
Nơi Liên trì Phật để nhiều hoa;
Chờ người nơi cõi Ta-bà,
Khi sang đây có dùng mà làm chân.
Sự màu nhiệm vô ngần tốt bực,
Toàn là do công đức tương ưng;
Trong hoa tức có thức thân,
Thức thân an trụ chín từng Liên hoa.
Thân sen vàng trong tòa hoa báu,
Cõi thế gian khó tạo cho ra;
Có muôn ánh sáng chói lòa,
600. Càng trông càng bắt sanh ra kính vì.
Trong ánh sáng ẩn vi hương quý,
Rất thơm tho khác dị hơn phàm;
Cõi này sao chẳng thích ham,
Lại đem lòng mến thế gian mới kỳ.
Người cõi sen mỗi khi khởi niệm,
Tức ứng ngay theo điếm của mình;
Việc nào cũng rất mâu linh,
Những điều gọi trái ý mình là không.
Muốn nghe nhạc tất trong luồng gió,
Thổi vào cây liền có nhạc nghe;
Thân cây màu sắc trong ve,

612. Phật nào mình muốn tức là hiện ngay.
Kệ cho nghe những bài vô thượng,
Thật ngoài điều tưởng tượng của mình;
Cõi này do Phật tạo nên,
Bằng muôn công đức xây trên tu hành.
Những người được thân sanh vào đây,
Trong lòng không hề thấy chán chê;
Đạo mầu càng lúc say mê,
Như dân nghèo khó được kẻ nhà vua.
Kẻ dương thế thích ưa châu ngọc,
Giết hại nhau bóc lột liền tay;
Cõi sen châu ngọc làm cây,
624. Bạc vàng làm đất lót đây khắp nơi.
Giá tuy quý không người giành giựt,
Chẳng một ai thiếu hụt món chi;
Lại thêm tất cả việc gì,
Hễ lòng nếu muốn tức thì có ngay.
Chúng sanh hiện sống ngày lao khổ,
Há không mau đến chỗ báu này,
Từ xưa cho đến những nay;
Phật hằng chờ đón không ngày nào ngờ.
Bao lâu Phật cũng chờ đón mãi,
Nhưng người đời ít thấy ai sang;
Vì mang nợ thế đa đoan,
636. Không giờ phút rảnh để sang bên này.
Lắm kẻ tính đi ngay cho tới,
Song nửa chừng rẽ lối bỏ đi;
Đã bao nhiêu kiếp diên trì,
Đến nay cũng chưa thấy gì quyết tâm.
Lẽ đạo pháp đành rằng mắc-mỡ,
Nhưng cố tìm tất rõ mối manh;
Quyết tu thì ắt sẽ thành,
Có trông có hưởng há rằng không ngờ,
Chúng sanh biết bao giờ nhứt niệm;

Cứ để lòng lui tiến liền khi,
Càng làm xót dạ từ bi,
648. Thương đời còn mãi mê ly biển trần.
Tranh lợi danh chia phân thượng hạ,
Không ngày nào trong dạ được yên;
Ít ai sống được bá niên,
Mà lo những việc lâu bền ngàn năm.
Nào khác chi giống tằm làm ỏ,
Tự trói mình không chỗ chui ra;
Trong khi chưa chín chưa già,
Bị người đem nấu trong lò nước sôi.
Phật đứng ngoài xem đời mộng mị,
Không cười chê vắn ý xót thương;
Khi xưa Phật ở trần dương,
660. Lúc chưa ngộ đạo cũng dường thế ni,
Đường của Phật đã đi đã hiểu,
Thương người còn lụy địu chưa xong;
Cứu cho được mới vừa lòng,
Chúng sanh còn khổ vẫn không ưng tình.
Nghe đoạn này ta sanh cảm động,
Rồi tự dung khóc rống to lên;
Nghĩ rằng tâm Phật rộng thênh,
Giúp người chẳng đợi ai đền trả ân.
Đã nhiều kiếp bỏ thân vì đạo,
Vẫn một lòng chỉ bảo chúng sanh;
Ghét ưa gì cũng mặc tình,
672. Cứ lo tiếp dẫn cứ gìn lòng thương,
Lo như mẹ lo đường con trẻ,
Quên nhọc nhằn chẳng kể nắng sương;
Chúng sanh hữu phước không lường,
Nhờ lời của Phật mở đường mới thông.
Nghĩ đến đâu động lòng đến đó,
Nước mắt càng lụy nhỏ như mưa;
Cúi đầu ta mới liền thừa,

- Biết làm sao trả cho vừa Phật ân.
Con xin Phật chỉ phân ráo rớt,
Những điều con quê dốt chưa thông;
Hay thay! Con khéo phát lòng.
684. Dạy con mọi lẽ Phật không tiếc gì,
Hiện giờ con trong khi đang ngủ,
Chơn linh con về trụ Kim-Son,
Xác con đang ngọa tại trần,
Nằm như khúc củi thức thần đều không.
Vậy con hãy thử trông lại xác,
Như chết rồi nào khác chi đâu;
Những nào của cải dài lâu,
Những nào trăm thứ sắc màu nọ kia.
Phủi tất cả không hề ngó tới,
Hết còn lo tẩn thối sự chi,
Chúng sanh lấy đó mà suy;
696. Chết rồi cũng thế có gì khác đâu.
Muôn việc đến quan khâu là hết,
Nghèo giàu đều chung kết như nhau,
Uông công lúc sống quơ quào;
Mạng chung tay chẳng nắm vào món chi,
Gây tội chẳng vật gì trường hưởng,
Ấy là người lầm tưởng lớn lao,
Thay vì nghiệp ác chuốc vào;
Nên làm nhơn thiện cho nhiều quý hơn.
Danh được tốt mà ơn cũng có,
Hữu sự ai đành bỏ được mình;
Sống trong cuộc sống an ninh,
708. Không ai đối địch chống kinh mà lo.
Được như thế của kho đâu sánh,
Cũng hơn người quyền bính ác gian;
Tử sanh mà có Niết-Bàn.
Khổ lao mà có thanh nhàn là đây.
Đời cứ mãi sống say chết ngủ,

Lên xuống hoài chịu đủ đắng cay;
Mỗi lần người bị bào thai,
Mỗi lần bỏ một xác thân tại trần.
Thây xác ấy nếu dồn chất lại,
Sẽ lấp đầy cả Thái Bình Dương,
Chúng sanh nào biết nào tường;
720. Cứ say đắm mãi trên đường mê ly.
Từ đây còn lần đi tới nữa,
Đến khi nào lò lửa năm châu;
Bùng lên cháy phủ cả đầu,
Chừng ni mới biết việc đâu đã rồi.
Chúng sanh đã nhiều hồi loạn lạc,
Tay bông con lưng vác hành trang;
Trước đầu lửa cháy đa đoan,
Sau lưng tiếng súng giặc tràn đuổi theo.
Pha lẫn tiếng con kêu khóc mẹ,
Bên đường còn nhiều kẻ thác oan;
Trông vào phách lạc hồn tan,
732. Thấy người rồi bắt nghĩ sang đến mình.
Lúc ấy chỉ mong sanh cho được,
Hết còn lo đến cuộc lợi danh;
Vật chi đổi mạng cũng đành,
Lòng không còn biết tiếc dành món chi.
Cảnh này sẽ nhiều khi hơn nữa,
Cuộc thái bình lần lựa chưa xong;
Rộng tâm chớ có hẹp lòng,
Trước sau rồi cũng tay không chớ gì.
Nên làm phải trước khi hữu sự,
Đến nạn rồi bổ thí ai khen;
Rèn lòng thanh đạm cho quen,
744. Vật khi phải bỏ, bỏ liền như không.
Con há chẳng biết trong lúc giặc,
Có nhiều người vì tiếc cửa nhà,
Ở lý không chịu trốn ra;

- Bị người bắt giết biết là bao nhiêu.
 Mén của tất chết theo vì của,
 Vật không còn thân nọ ra ma;
 Người đời chịu khó suy ra,
 Tự nhiên thấy rõ đâu là bèo mây.
 Trôi theo nước cuốn quây theo gió,
 Cứ rày đây mai đó không yên;
 Có quyền chẳng giữ đặng quyền,
756. Có tiền không nắm được tiền dài lâu.
 Tiền là bạc nó đâu chung thỉ,
 Quyền là hành nó cứ đổi thay;
 Từ ngàn xưa đến ngày nay,
 Tánhngọa hai việc ấy cứ hoài vậ thôi.
 Thế mà người cứ xuôi theo nó,
 Không chịu tìm đường ngỏ cao hơn;
 Món chi ăn mãi cũng lòn,
 Ở trần lâu phải chán trần chớ không!
 Nay nhắm dịp Tây Đông hữu nạn,
 Tất có nhiều người chán đao binh;
 Con nên lấy lễ tu hành,
768. Khuyên người bỏ dữ theo lành từ đây.
 Buổi ban sơ chưa khuây việc thế,
 Không nên dùng kinh kệ khó khăn;
 Chỉ khuyên một ít điều răn,
 Gồm thêm trai giới mỗi trăng bốn ngày.
 Dem giảng kệ của Thầy con dạy,
 Thường đến lui nhắc lại người nghe,
 Những điều nào họ còn mê,
 Dùng lời dịu ngọt vỗ về khuyên lơn.
 Họ chưa hiểu con cần giảng mãi,
 Quên mỗi mê đừng ngại công lao;
 Nên làm cho họ khát khao,
780. Không nên làm họ ngán ngao nơi lòng.
 Phải cẩn thận từ trong lời nói,

Khiến cho người được khởi tâm lành,
Giúp người thêm mạnh đức tin,
Đừng làm cho họ lòng sanhngọa nghi ngờ.
Đến đâu cũng tùy cơ phổ hóa,
Rung chuông lành thức dạ người mê;
Tai không màng tiếng khen chê,
Miễn là đất được người về nhà tu.
Độ một người quày đầu hướng thiện,
Công đức to sông biển há bì;
Con nên noi chí từ bi,

792. Ra tay độ thế quản gì riêng thân.
Quý đạo đức nhiều hơn quý của,
Cứu người nguy vui bỏ mạng căn.
Lòng nhân ấy có chi bằng,
Muôn đời ai lại chẳng hằng noi theo.
Ai cũng vẫn biết điều nhân đức,
Không làm vì chưa dứt ngã tâm;
Tự nhiên trong dạ u thâm,
Nhận nhìn những kẻ đã lầm phước duyên.
Kẻ bảo cho mùi thiên thuốc nhạ,
Vì đứng ngoài bệ cửa trông vào;
Những lời xác đáng thâm cao,

804. Không từng đọc tới làm sao được tường.
Hơn nữa chỉ nhắm phường giả đạo,
Mượn ca-sa lừa đảo thế gian;
Tạo ra chùa lớn Phật vàng,
Để cho bá tánh thập phang cúng tiền.
Kệ kinh vẫn tụng liền nơi miệng,
Hỏi nghĩa mầu một biển không thông;
Cứ tranh đồ chúng cho đông,
Hầu nhiều của cải để dùng cho sang.
Ngồi một chỗ lo ăn sung-sướng,
Không hề đem lòng tưởng đến ai;
Chỉ làm giống Phật bề ngoài,

816. Bên trong chẳng một mảy may tương đồng.
Chỉ làm bại hoại trong Phật pháp,
Đâu phải người thiền giác chơn tu;
Hạng này như kẻ đui mù,
Tự mình chưa độ còn đâu độ người.
Họ không thể thay lời của Phật,
Phật cũng không nhận việc họ làm;
Nếu ai muốn rõ huyền thâm,
Ngó vào họ ắt sai lầm rất to.
Cửa Phật vốn thom tho sáng tỏ,
Họ đang tay bôi lọ cho đen;
 Khiến cho lắm kẻ xemngọa hèn,
828. Lầm cho đạo Phật làm phiền người ta.
Đạo Phật có đâu là như thế,
Hãy lật xem kinh kệ mà tri;
 Phật là vốn tánh từ bi,
Việc lành bất luận điều chi cũng làm.
Từ xã hội bước sang nhân loại,
Chuyện gia đình đến gọi quốc dân;
 Nếu là việc hợp nghĩa nhân,
Tự nhiên sốt sắng xuất thân ra làm.
Trước độ mình sau toan độ chúng,
Câu ấy là rất đúng Phật gia;
 Đừng làm ngôi niệm Di-Đà,
840. *Mặc ai sống chết không ra giúp vùa.*
Ngôi niệm mãi niệm cho đến chết,
Cũng không thành chi hết mà mong.
 Phật là tả đột hữu xông;
Sang Tây cứu thế, qua Đông độ đời.
Chớ đâu có cứ ngôi một chỗ,
Giữ chùa chiền chuông mõ kệ cơ,
 Không làm cho kẻ nào nhờ,
Tu hành như thế bao giờ cho nên.
Giúp người chẳng khoe tên ai biết,

Như mẹ cha lo việc cho con,
Chỉ làm bốn nguyện cho tròn;
852. Đâu cần ai đáp đền ơn làm gì.
Nếu ai được hành y như thế,
Tức là người thừa kế Phật ngôi;
Câu này ta bắt hồi ôi!
Biết bao giờ được mỗi người y theo,
Xin Phật hãy cho nhiều Bồ-Tát,
Xuống thế trần ở khắp mọi nơi,
Hóa ra đủ cả hạng người;
Tùy duyên giáo độ cho đời biết tu.
Trước hết phá sạch câu ngã chấp,
Trong Tăng đồ đã tập từ lâu;
Sau lần đến cả năm châu,
864. Khiến người quyền thế quày đầu ăn năn.
Bớt được tánh hung hăng táo bạo,
Cứu dân lành xương máu bớt rơi;
Hiện giờ khắp chốn cùng nơi,
Liệt cường nào cũng chuyên ngồi súng bom.
Xưa giặc giã dùng gươm với nỏ,
Nay chiến tranh cậy có súng bom;
Một lần giết được hàng muôn,
Dữ dần gấp mấy ngàn lần hơn xưa.
Phật rằng: ấy là cơ tận thế,
Khiến loài người tạo chế thứ hung;
Ấy là tại cái nghiệp chung,
876. Từ lâu nay đã tích tồn lại đây.
Vật tạo lấy sau này tự chịu,
Nó sẽ làm kết liễu người đời,
Nó như là loại chim dơi,
Còn người ví tựa trái mùngot trên cây.
Đã thế còn gặp khi giông gió,
Mạng số đâu hưởng thọ dài lâu;
Với câu thiện ác đáo đầu,

- Rồi đây bá tánh đâu đâu sẽ tường.
Không riêng con ưu buồn việc ấy,
Phật khắp nơi cũng lấy làm đau;
Thế gian bất luận chỗ nào,
888. Có chur Bò-Tát kêu gào khuyên răn.
Nhưng ít kẻ qui căn mộ đạo,
Trái lại còn kiêu ngạo nhiều lời;
Làm cho Phật bất thương ôi!
Cứu căn ngoạ không thể cứu rồi số duyên.
Thuốc không uống bịnh thuyên sao được,
Lành chẳng theo cội phước há sanh,
Đến khi quả đất tan thành,
Cũng chưa mấy kẻ giựt mình đâu ư!
Việc nghiệp biết không chờ phải thốt,
Kẻ thế gian ngu dốt làm sao!
Không phân biệt được vàng thau,
900. Trần ai lại mên, đạo mâu thì ngờ.
Trẻ bảo tu hện chờ có tuổi,
Già cho rằng chưa rồi để tu;
Hết Xuân rồi lại đến Thu,
Cứ lần lựa đến khi vào quách quan.
Kẻ làm con ngỗ ngang hung bạo,
Khiến mẹ cha phiền não phát sanh.
Kẻ làm cha mẹ bất lành,
Khiến con bất chước tạo tành bất lương.
Tội lỗi cứ chằng vương như thế,
Hết đời này thừa kế đời sau;
Nghiệp sàu cứ mãi chuyền lao,
912. Chúng sanh biết đến chừng nào rảnh rang.
Nghiệp hoặc (2) cứ tạo mang đầy đầy,
Sự khổ lao vương lấy đa đoan;
Thấy vậy Phật chẳng ngồi an,
Dời con đến để truyền ban đạo mâu.
Sự thế chẳng còn lâu xa nữa,

Nào thiên tai nào lũ yêu tinh;
Đầy đường chật nẻo đáng kinh,
Chúng sanh vì nó bỏ mình làng khang.
Chúng cậy phép tà làn mắt tục,
Con dùng huyền cơ dẹp tà tông,
Luôn đem lấy ngọn hùng phong,
924. Thổi vùng mây ác phủ trong trần đời.
Làm sáng tỏ nơi ngôi Phật pháp,
Hầu cứu người còn chút thiện căn;
Ngày nào mây ác còn giăng,
Là còn mờ mịt ánh trăng cửa thiên.
Ngoài các quái đã khuyên đoạn trước,
Còn nhiều ma lần lượt kể sau;
Não tim con khá ghi vào,
Để mà tỏ lại người nào chưa hay,
Con ơi! Chính ở ngay hạ giới,
Thứ gọi tên là Ngoại-Nhân-Ma,
Vốn không có cửa có nhà,
936. Thường hay lưu lạc ở mà khắp nơi.
Nó có tánh móc moi tọc mạch,
Hết người này đến lượt kẻ kia;
Quê nhà lâu chẳng trở về,
Nó không hề biết đến bề cố hương.
Nó có thuật không nhường ai cả,
Dù thần tiên chưa há thắng qua;
Chúng sanh nơi cõi Ta-bà,
Thường hay bị nó cướp mà tâm linh.
Mắt của nó rất nhanh như chớp,
Liếc xem người ở khắp gần xa;
Người nào đức trọng tài ba,
948. Nó sanh ghen tức sẽ là hại đi.
Hoặc biếm nhẽ khinh khi chỉ trích,
Xúi người đồng công kích không thôi,
Chùng nào hạ được xong rồi,

- Lấy làm khoái chí mới nguôi lòng phiền.
 Nó có tánh ganh hiềm ghét ngỗ,
 Gặp người tu hay xỏ hay xiên;
 Bốn mùa nó chẳng ngồi yên,
 Mắt luôn xéo xắt láo liên không ngừng
 Ngược lại nó cũng từng biếng nhác,
 Ý lại vào kẻ khác đỡ nâng;
 Như mù chỉ động hai chân,
960. Mặc cho người dất xa gần cũng thây.
 Người nào bị nó lây tánh ấy,
 Lòng tự tin một mấy không còn;
 Trở nên như cái hình nhơn,
 Mặc người sai khiến còn phân biệt gì!
 Nó lại còn mỗi khi thấy của,
 Thì lăm le mưu nọ kế kia;
 Làm sao lấy được đem về,
 Để riêng thọ hưởng mới hê hả lòng.
 Hai mạng người vẫn không ngần ngại,
 Miễn góp trâu mò đẫy nhiều tiền;
 Nó làm nhiều kẻ phát điên,
972. Quên đi sự sống tự quyên thân mình.
 Nó gặp người lịch xinh son trẻ
 Khởi lòng dâm như kẻ đói cơm;
 Không màng trong lúc đêm hôm,
 Hiện ra gheo chọc bắt nhòm đi thôi.
 Khi thì nó dùng lời cám dỗ,
 Khi ra oai khùng bố dẫn đi;
 Bức cường là việc thường khi,
 Nó không biết trọng cái gì là trinh.
 Trong chùa miếu đến dinh đến thự,
 Vẫn ngang nhiên dở sự dâm ô;
 Thường nhơn đến giới tăng đồ,
984. Nó đều đến phá không chừa một ai.
 Nó vốn là thính tai thính mắt,

Tiếng thì thầm đến vật dẫu che;
Nó đều dòm dõi lóng nghe,
Việc không can cũng tò vè sấm soi.
Lời khen tặng nó vui nó thích,
Tiếng chê bai nó ghét nó phiền;
Trong tai nó chẳng hề yên,
Thường hay sạo sự như phiên chợ chiều.
Lúc say sưa nghe điều không rõ,
Nó giận lên như hổ trong rừng;
Việc nghe thấp thỏ chưa phân,
996. Nó sanh nghi kỵ xa gần đa đoan.
Vì thế đã vu oan lắm kẻ,
Hoặc hại lầm vô số hiền hơn;
Nó không hề biết xét thân,
Cứ lo hết việc người gần đến xa.
Ngày lẫn đêm vẫn là phóng ý,
Không lúc nào chẳng nghĩ nọ kia;
Hiện giờ nơi cõi trần mê,
Nơi nào cũng có nó kê cận bên.
Thân người tục từ trên tới dưới,
Cả mắt tai mũi lưỡi đâu đâu;
Chỉ trong nháy mắt không lâu,
1008. Thường hay bị nó cướp thâu bất ngờ.
Khi hóa nhỏ mớ rờ không gặp,
Lúc biến to trùm khắp trời xanh;
Thế nên tất cả hài hình,
Chỗ nào nó cũng ẩn mình được luôn.
Với những hạng đã suông vào nó,
Chính họ không biết họ đã lầm;
Thành người có miệng như câm,
Có tai như điếc, mắt làm như đui.
Lúc nó vui cũng thời khó chịu,
Khi nó buồn càng nhiều loạn hơn,
Hình hài nó giống phàm nhân,

1020. Khó đem màu sắc biệt phân được nào.
 Vậy con khá khuyên mau bá tánh,
 Rán tìm phương để tránh nó đi;
 Lâm vào thì ắt khôn nguy,
 Đường về Tịnh độ còn gì mà trông.
 Kẻ đã vương khi lòng được biết,
 Hãy mau tay tự diệt cho xong;
 Niệm câu chú Định Tâm không,
 Đuổi ra khỏi xác cho lòng an nhiên.
 Trừ nó được chớ riêng tự hưởng,
 Hãy mở tâm niệm tưởng đến người,
 Khuyên ai chưa được tỉnh hồi;
1032. Để cùng qui ngưỡng nơi ngôi Phật- Đài.
 Đừng để lạc vào loài yêu quái,
 Hiệp sức nhau đánh bại quỷ ma;
 Rán làm cho cõi Ta-bà,
 Không còn thấy bóng tinh tà vãng lai.
 Xây đắp cõi trần ai mới mẻ,
 Có kỷ cương không kẻ lãng loạn;
 Từ trên các hạng vua quan,
 Đến hàng dân dã biết đàng nghĩa nhân.
 Ngoài xã hội xử phân hòa nhã,
 Trong gia đình thượng hạ phân minh,
 Khắp trong nước chẳng ngục hình,
1044. Chợ quê đâu cũng dân tình hiền lương.
 Cửa rơi chẳng ai màng lượm rớt,
 Nhà ngủ không đóng cửa khỏi lo;
 Không phường đạo tặc rình mò,
 Chẳng ai kiện cáo đôi co rầy-rà.
 Khắp nơi được bình hòa thạnh thái,
 Như Thuần-Nghiêu thời đại thuở xưa;
 Cơm no áo ấm thái thừa,
 Cõi Tiên đem sánh cũng vừa đi cho.
 Trở lại mùi thơm tho thượng cổ,

Ai cũng đều biết tỏ biết tông;
Tuy là sống cõi trần hồng,
1056. Mà tâm trong sạch sánh cùng giá gương.
Chúng sanh sống trên giường đau khổ,
Sao lòng không chán bỏ cứ mê,
Chờ khi quỷ bắt hồn về,
Diêm vương phán tội khó bề thở than.
Huống chi cảnh bồng tan sắp tới,
Họa lớn lao thế giới năm châu;
Loài người khắp cả đầu đầu,
Phải qua một cuộc thảm sầu kinh thiên.
Đất động cả trời nghiêng khắp chỗ,
Núi vỡ tan biển nọ thành rừng;
Nơi này chịu nạn nước dung,
1068. Chỗ kia gặp cảnh xa gần lửa phun.
Có nơi gặp thú hung nhiều hại,
Nhiều tà tinh kỳ quái hiện ra;
Chúng sanh như cội lá già,
Gặp cơn giông tố thật là đáng thương.
Khi yêu quái cang cường đại nộ,
E non sanh không chỗ ẩn nương;
Nó bay nó độn đủ phương,
Lộp trời chật lộ không đường nào đi.
Nó thăng thiên hoặc khi độn thổ,
Hóa mưa dầu nắng lửa hại người;
Nó làm nghiêng đất chói trời,
1080. Hóa nhiều ác thú xé người từ manh.
Nó phi đao rất nhanh như chớp,
Muôn người trong nháy mắt giết xong;
Ngày này sẽ có chẳng không,
Chúng sanh chớ có đem lòng dễ người.
Hãy liên kết khắp nơi như một,
Làm hiền nhân chường hột phước duyên;
Nắm tay mở rộng cửa thiên,

- A-Di-ĐÀ-Phật niệm liền trong tâm.
 Lão ấu thầy đồng làm việc Phật,
 Đẹp tà tâm chứa đức từ bi;
 Đến ngày biến đổi Nguơn kỳ,
 1092. Yêu ma sẽ chẳng làm gì được đâu.
 Phép tà đem đổi đầu với Phật,
 Như lửa kia đem nước tát vào;
 Càng làm cho lửa tắt mau,
 Hại chi được Phật hùng hào luống công.
 Vậy con nhớ khuyên trong sanh chúng,
 Đùng đề cho ngày lụn tháng qua;
 Mau tu chớ hẹn tuổi già,
 Đến khi mãn cuộc thì là hết trôi.
 Chim sa lưới khó mong vùng vẫy,
 Cá mắc câu chựa quậy sao ra;
 Chớ rằng thế cuộc còn xa,
 1104. Thành linh việc tới liệu mà sao kham.
 Phật cũng chẳng luận đàm xa xác,
 Nói ngay điều trước mắt mà nghe;
 Thân người như sắt trên đe,
 Búa Trời nhật nguyệt đánh đẽ ngày đêm.
 Qua một phút chết thêm một phút,
 Cứ đi lần đến lúc tắt hơi;
 Đâu ngày nào được nghỉ ngơi,
 Nếu người hẹn một hẹn mơi là lầm.
 Chết bất đắc đâu kham niệm Phật,
 Già lảng tâm đạo đức sao xong;
 Chi bằng trong lúc sự không,
 1116. Trì tâm niệm Phật gia công tu hiền.
 Không gây cuộc oan khiên mai hậu,
 Tránh xa câu nghiệp báo bất lành;
 Sớm hôm ăn ở sạch thanh,
 Cho lòng giữa Phật cùng mình không xa.
 Đòi hễ giàu ở nhà cao quý,

Nghèo sống nơi dơ dáy thấp thoi;
Tu hành cũng giống thế thoi,
Huệ sâu đức lớn được ngòi phẩm cao.
Việc tu niệm càng lâu càng quý,
Trái nhiều năm cây cội càng to;
Đừng sòn những lúc gậy go,
1128. Không người uốn nắn sao cho nên hình.
Huống lại kẻ làm lành thì ít,
Đưa hung hăng gian ác thì nhiều;
Cố nhiên phải bị gheo trêu,
Nếu không chịu nổi phải xiêu theo người
Thiếu đại lực ắt trôi việc lớn.
Không đại hùng khó thắng nguy nan,
Tu như lọc cát tìm vàng;
Việc đâu phải dễ chớ toan ngã lòng.
Trên đời cao sen không thể mọc,
Sống an nhàn khó học chữ tu.
Sự đời tập nhiễm từ lâu,
1140. Chỉ trong tức khắc dễ đâu bỏ liền.
Việc đã nhớ muốn quên rất khó,
Tập thì mau từ bỏ phải lâu,
Rừng già cây cối lợp đầu,
Chỉ trong một bữa dễ đâu phá rồi.
Những kẻ đã trau giồi đạo đức,
Thảng như chưa sáng được cõi lòng;
Nghĩ rằng còn thiếu đức công,
Rán bồi cho đến huệ thông mới vừa.
Hết sớm lại kế trưa rồi tối,
Ngày giờ luôn thúc hối quần linh,
Mau toan về cõi bất sinh;
1152. Kèo thuyền chết đến bên mình hết trông.
Tiếc thì giờ đến không muốn ngủ,
Mê tu hành đến bữa quên ăn;
Chỉ trong một xác làm Tăng,

- Đủ siêu tam giới được thăng Liên-đài.
 Nếu có kẻ nhanh tay hơn nữa,
 Trong nhút thời bụi rửa sạch không;
 Tức là sen được trở bông,
 Tên đề rõ rệt Phật đồng ngợi khen.
 Chúng cỡi hạ như đèn tim lụn,
 Tu như vậy sẽ đúng cách hơn;
 Cần nên nhẹ bước nhanh chơn,
 1164. Mới mong kịp chuyển đò cơn cuối cùng.
 Lần này nếu người không hành đạo,
 Muôn kiếp sau khổ não vô cùng;
 Sanh vào trong cõi mông-lung,
 Ngu mê như thú ở rừng hoang-vu.
 Không gặp Phật không nghe được pháp,
 Đạo không thông việc phước càng mê;
 Nạn tai hứng chịu trăm bề,
 Biết ngày nào được dựa kê Lạc-bang.
 Nay sanh chúng tuy mang thống khổ,
 Được nghe lời dạy dỗ kệ kinh;
 Khác nào bệnh gặp thuốc linh,
 1176. Trong tai-họa có phước lành ẩn nung.
 Không nhận đó là đường tồn tại,
 Thì Phật đây còn phải nói sao?
 Con nên khuyên chúng tu mau;
 Đừng chờ nổi cuộc ba đào mới lo.
 Muốn qua sông gặp đò đến rước,
 Chớ chân chờ hãy bước xuống đi;
 Xưa kia đã lắm diên-trì,
 Mới trôi lần đến thời kỳ này đây.
 Từng chịu cuộc tả tây khảo thí,
 Bận lắm trò huê mỹ mê hồn;
 Há không lấy đó làm khôn,
 1188. Muốn cho giải thoát hãy nôn tu hành.
 Chón dạ đài hồn linh tông tổ;

Trông cháu con lớn nhỏ làm hiền,
Hầu lây hưởng chút phước duyên,
Khỏi vòng lao lý thoát miền trầm luân.
Hơn nữa cũng sắp gần Long-Hội,
Các Phật Tiên khắp cõi lập thành;
Ban ơn cho kẻ hiền lành,
Muốn mình cũng được nên danh trong hàng.
Phận con cháu nên toan cho vẹn,
Rán độ mình độ đến tổ tông;
Tu cho đắc quả thành công,
1200. Để làm tông tổ nơi lòng được vui

Này con khi thức dậy rồi,
Nhớ đem lời ấy khuyên người đừng quên;
Người đã biết ơn đền nghĩa trả,
Làm việc nào lại há không nên;
Nuôi trong lòng một chữ bền,
Mọi điều chi cũng làm nên như thường.
Việc chi nếu nửa đường lại bỏ,
Dù là điều rất nhỏ cũng hư;
Tu hành cũng giống thế ư,
1210. Không đi đến cuối thì người ra ma.
Lỗi tại người há là tại đạo,
Đừng trách than chớ nhạo không linh;
Linh không thì cũng tại mình,
Gương lau sạch bụi tức hình soi ra.
Biên cứ động thì là nước đục,
Tâm không bình huệ tức không sanh;
Đường bên tay phải Phật hành,
Ngõ nằm phía trái chúng sanh đi hoài.
Đi đến chết mấy thầy cũng vậy,
Không bao giờ được thấy Phật đâu;
Hiền lành Phật dạy từ câu

1222. Chúng sanh không chịu lo âu nửa lời.
 Khác tư tưởng khác nơi hành động,
 Người Niết - Bàn kẻ móng thế gian;
 Càng đau đón khúc đoạ tràng,
 Biết chùng nào được hiệp đảng với nhau.
 Đoạn này khiến ta nhào ra khóc
 Cảm Phật ân rồi trách người đời,
 Cứ say đắm việc ăn chơi;
 Không lòng tin tưởng theo lời từ bi.
 Bị tất cả lưới nghi ám ảnh,
 Làm tinh thần đạo hạnh nhược suy;
 Chẳng gìn ngũ giới tam qui,
1234. Càng thường luân lý bỏ đi không cần,
 Chôn thiện tánh trong rừng mê muội,
 Lấp đạo căn dưới bụi trần ai;
 Riêng thân đã bị đọa đầy,
 Còn làm Đức Phật nhiều ngày thương lo.
 Nghiệp mê chúng đã to như núi,
 Đức huệ con kém cõi ít oi;
 E khuyên họ chẳng nghe lời,
 Nhờ ơn Phật lực khiến đời phát tâm.
 Phật chận lời liền ngâm bài kệ:
*Nước thấm qua các vật.
 Trời soi khắp vạn loài.
 Giống gặp mưa liền phát.
 Đời loạn đạo nên khai.
 Định châu trong đước nước.
 Sức gió thổi tan mây.
 Sắt cứng không đương lửa.
 Thú khiếp sợ tử oai.
 Thuyền không đi trên lộ.
 Nên gạo chịu người xây.
 Thuốc dùng cho kẻ bệnh.
 Đuốc không rọi ban ngày.*

Chớ e trời không mọc.

Trong hột có lá cây.

Kệ nghe qua lòng này hớn hở,

Như kẻ mù được mở mắt ra;

Thế là trong Phật có ta,

1261. Trong ta có Phật thế mà không hay.

Nghĩ rồi ta chấp tay lạy Phật,

Lòng vô cùng cảm đức của Ngài;

Nguyện đem cái xác mọn này,

Gánh đau sầu cứu mê say cho đời.

Đến khi nào hết người khổ não,

Ta mới vui lòng đáo Tây-phang;

Ngày nào còn kẻ khôn nản,

Ta còn ở thế mở đàng từ bi,

Lời nguyện này bỏ đi muôn xác;

Cũng không quên xin Phật chứng miêng,

Hay thay ! Con khéo phát nguyện,

1273. Con cùng sanh chúng lành duyên từ này.

Họ nhờ con dứt dây oan nghiệt,

Con do người công đức rộng sâu;

Nhiều người khao khát từ lâu,

Con đem nước tịnh trong bầu này đây.

Mau cho họ kéo dầy công đợi,

Sớm chừng nào ích lợi chừng ni;

Cơ duyên nay đã đến kỳ,

Càng không nên để diên trì phút nao.

Hưởng lại khắp trần lao hiện tại,

Thứ gọi tên là Nội-Ngã-Ma;

Khắp trong thế giới Ta-bà,

1285. Nơi nào nó cũng cửa nhà dựng lên.

Nó rất thích sống trên người thế,

Chỉ biết mình không kể tới ai;

Nó hay bắt vật các loài,

Dù thân thích cũng không hay ân cần.

- Tự tạo lấy cho thân riêng hưởng,
 Không biết màng tư tưởng lợi tha;
 Nó dùng đủ phép yêu ma,
 Xây thành đắp lũy gần xa khắp cùng.
 Nó ham muốn vốn không bờ bến,
 Nghĩ cho thân nghĩ đến vợ con;
 Nó không giờ phút ngừng chơn.
1297. Bào hao lo liệu tảo tần ngày đêm,
 Nó thường muốn sống êm trên gấm,
 Dùng đủ phương xâm chiếm của người,
 Kẻ đau khóc, nó vui cười,
 Ăn xương uống máu của người rất ưa.
 Nó yêu mến không chừa một việc,
 Thường mưu mô cướp giết loài người;
 Chúng sanh thế kỷ hai mươi,
 Cũng vì tại nó chịu đời đắng cay.
 Hóa đủ hạng gái trai già trẻ,
 Giả vua quan giả kẻ thường dân;
 Nhà giàu nó cũng ăn thân,
1309. Kẻ nghèo nó cũng đến gần không chê.
 Thấy của cải nó mê nó đắm,
 Mưu lấy đi cho đặng mới thôi;
 Ma nào có chút vị ngời,
 Lòng tham ác lại gấp mười thường ma.
 Người bị nó trầy da phỏng trán,
 Nó khiến sai bất hạng người nào;
 Một khi bị nó nhập vào,
 Điều chi nó bảo cũng nhào ra đi.
 Nó muốn được kẻ quì người bái,
 Thường bày mưu tạo lấy oai danh;
 Nó ưa thích việc sát sanh,
1321. Thường đi chiếm lũy phá thành đối phương.
 Nó muốn ai cũng nhường nhịn nó,
 Hay thét gầm như hổ rừng hoang;

Nó khi được sự giàu sang,
Bắt người nghèo khó làm hàng tớ tôi.
Kẻ trên nó nó soi nó bóí,
Hạng dưới tay đánh chửi lung-lăng;
Nhỏ nhoi hơn lũ ruồi lằng,
Món chi nó cũng uống ăn không chừa.
Thấy ai tạt muối dưa nó nhạo,
Bảo rằng không có đạo Phật Tiên.

Dại gì lại phải làm hiền,
1333. Bị người hiếp đáp quý quyền không ngờ.
Nó khuyên hãy theo phò bên nó,
Chẳng những là giàu có cao sang;
Nào là nhiều bạc nhiều vàng,
Còn thêm nhiều thiệp nhiều nạng giúp vui.
Có ca nhạc làm nguôi cơn thảm,
Sẵn rượu ngon rửa đặng lòng sầu;
Hơi nào móng việc đầu đầu,
Nên lo ngay cuộc sang giàu là hơn.
Lũ nó cứ khuyên lơn như thế,
Còn bày ra đủ kế gạt người,
Nó làm cho khắp cõi đời;

1345. Không còn ai biết tu thời mới ung.
Nó có tánh chê Thần ghét Phật,
Nó thường hay phá phách Tăng đồ;
Giả làm trai đẹp gái tơ,
Khiến cho Tăng chúng ni cô mê hồn.
Khi đã bị thân hôn qui ám,
Bỗng trở nên trí loạn tâm mê;
Từ bi lộn ngỏ quên về,
Nghiêng đảng tục lụy theo bề thế gian.
Tự rút nhíp cầu sang Tịnh-độ,
Giống ruồi theo ác lộ tình ma;
Đạo màu càng lúc càng xa,
Hết mong cứu vớt như là trứng ung.

- Hạng Tăng đồ còn không tránh nổi,
Người thường nhờn chống chọi sao ra;
Dễ làm con cháu quỉ ma,
1357. Càng suy nghĩ tới thì là càng thương.
Kẻ quan quyền lạc đường chúng nó,
Sẽ gây nên tai khổ muôn dân;
Người thường bị nó vắn chân,
Tự làm con vật thiêu thân của mình.
Nó vốn là không hình không bóng,
Lấy xác thân người sống làm thân;
Nếu không dùng chú Hội Thần,
Thì là không thể biệt phân được nào.
Xác người bị nó vào làm chủ,
Sẽ trở nên làm đủ tội mê;
Hết còn biết sự khen chê,
1369. Cứ làm sao được ngỏ nguê ý mình.
Không còn biết đến tình bác ái,
Chẳng cần nghe đạo ngài ai phân;
Tội nào cũng buộc vào thân,
Càng làm càng bất tỉnh thần say sưa.
Rán ngừa nó như ngừa kẻ địch,
Ngày những đêm thường xét trong tâm;
Nếu như thấy bóng sai lầm,
Mau ngăn lại chớ cho thâm nhập vào.
Lòng tinh tấn giới trau đạo hạnh,
Cách ở ăn đúng đắn luật nghi;
Việc làm nào cũng nghĩ suy,
1381. Tránh cho khỏi phạm những gì xấu xa;
Trong tâm niệm Di-Đà không dứt,
Miệng nói lời đạo đức thẳng ngay;
Thuyết tà không để vào tai,
Sự mê dù nhỏ cũng hay ngăn trừ
Tập lòng biết thương người hơn của,
Lo ích chung vui bỏ lợi riêng,

Dùng tiền không bị mê tiền;
 Cảnh giàu sang chẳng làm điên tâm hồn.
 Hữu tình chẳng bị chôn trong sắc,
 Có danh không tự đắc lấy danh;
 Áo đời tạm mặc vào mình,
 1393. Để làm lợi ích nhơn sanh xa gần.
 Xác phàm tục tinh thần Bồ-Tát,
 Đò luôn đưa bến giác không ngưng;
 Sống cho khắp cả chúng dân,
 Mỗi điều là mỗi vị nhân mà làm,
Tham nhưng chẳng giống tham thường tục,
Dục mà không phải dục phàm tình;
Tham nhiều của giúp nhơn sanh,
Tham cho ai cũng ấm lành áo cơm.
Tham đến đôi điều nhân dù nhỏ,
Cũng vui làm không bỏ trôi qua;
Dục sao cho cõi Ta-bà,
 1405. Trở nên Cực-Lạc nhà nhà an cư.
 Dục cho mọi người trừ nghiệp dữ,
 Lập xong đường sanh tử luân hồi;
 Chừng nào việc ấy thành rồi,
 Thì tham dục mới chịu thôi trong lòng.
 Được ý niệm sạch trong như thế,
 Không bao giờ làm kẻ quỉ ma;
 Con dùng đạo huệ cao xa,
 Độ cho chúng trở nên nhà thiện lương.
 Kẻ hiểu đạo soi gương tiến đạo,
 Người còn mê được tháo lưới mê;
 Mùi thiền thơm nức đường huê,
 1417. Trên vui tánh Phật dưới xuê lòng người.
 Yêu quái hết để người khuấy rối,
 Tinh tà không cơ hội phá phanh;
 Chỉ đem công đức hiền lành,
 Đủ làm tà phép tan tành liền khi.

- Tà không thể hại gì được chánh,
Nhu nước càng đập mạnh càng vắng;
 Khi người hữu đức hữu căn,
Luôn luôn có ánh hào quang khắp mình.
 Làm cho mắt tà tinh bị chói,
 Không thể gì xông phá lại gần;
 Lúc nào cũng bảo vẹn thân,
1429. Được an thể xác tinh thần cũng an.
 Ngược lại kẻ lòng gian tách xấu,
 Để làm nơi cơ cấu cho ma;
 Khác nào trộm muốn vào nhà
Được người hở cửa tức là vào ngay.
 Lộ không kẻ vãng lai dòm ngó,
 Tức nhiên là cây cỏ mọc lên;
 Trong lòng cứ mãi bỏ quên,
Các điều ác dục nó liền sanh ra.
 Rễ chưa mọc diệt đà dễ diệt,
 Châm góc rồi muốn tiết khó khăn;
 Làm sao đừng để ăn năn,
1441. Khởi đường sanh tử sánh bằng Thần Tiên.
 Người thường hay lãng quên ý thức,
 Lầm lỗi rồi mới sực nhớ ra;
 Chùng ni đã muộn thay là,
Chi bằng xét trước rồi mà làm sau.
 Việc nào phải thì mau bước tới,
 Điều quấy thì lo thôi cho nhanh;
 Lo cho thân tộc được lành,
Cũng không quên giúp dân tình hiền lương.
 Mở cho mình rộng đường sanh sống,
 Lại cũng lo giúp vốn người nghèo;
 Gặp ai mắc phải nạn eo,
1453. Ra tay giúp đỡ tùy theo sức mình.
 Kẻ lỗi phạm mở tình tha thứ,
 Người dốt thời dạy chữ cho thông;

Xử phân rất mực bình công,
Từ ngoài việc chúng đến trong nhà mình.
*Trọng lễ phép biết gìn phong hóa,
Không chửi thề không cả rầy la;
Mỗi lời mỗi tiếng nói ra,
Vừa là êm dịu vừa là thẳng ngay.*
Giàu sang cũng chẳng hay nịnh bợ,
Nghèo hèn không ruồng bỏ khinh khi;
Ai khen cũng chẳng vui gì,
1465. Ai chê cũng chẳng lấy chi làm phiền.
Gặp người có đức hiền thì học,
Thấy ai còn hung ác thì khuyên;
Tuy là sống chốn đảo điên,
Mà lòng vẫn được lặng yên như thường.
Chẳng bị kẻ buộc vương tội ác,
Thường được làm chủ các việc đời,
Vào ra trong chốn ăn chơi;
Như trăng thu nọ lợi bơi trong hồ.
Trăng không bị nhiễm-ô trong nước,
Nước chẳng cầm giữ được bóng trăng;
Tự do đi lại ngày hằng,
1477. Không phiền ai đón ai ngăn được mình.
Sắc chi cũng không chinh được mắt,
Mắt tự do ngắm vật trong ngoài;
Đẹp không vọng niệm mê say,
Xấu không khởi ý chê bai gớm nhèm.
Tiếng chi cũng không làm tai mền,
Tai tự do nghe tiếng dở hay;
Dở không buồn ghét nơi tai,
Hay không buộc phải chuyên lay trong lòng,
Mùi chi cũng chẳng lung được mũi,
Mũi tự do đề ngửi các mùi;
Thơm không làm nấy ý vui,
1489. Hôi không thể khiến cho khơi lòng buồn.

Vị chi cũng chẳng sòn được lưới,
 Lưới tự do ném thử các vị;
 Ngon không làm mển ưa chi,
 Dở không sanh khởi ý gì chán chê.
 Cọ đụng chẳng làm mê thân xác,
 Thân tự do đụng các lạnh nồng;
 Lạnh nồng không nhiễm được lòng,
 Cứng mềm cũng chẳng trói tròng nơi tâm.
 Vật chi cũng không làm động ý,
 Ý tự do xử trí vật danh;
 Giàu nghèo ưa ghét chẳng sanh,
 1501. Có không cũng chẳng khiến tình chấp nê.
 Cảnh không thể làm mê tâm ý,
 Ý tự-do tự trị lấy mình;
***Trong sanh tử, vượt tử sanh,
 Tuy mang xác tục mà tình Thần Tiên.***
 Đoạn này rất diệu huyền vô tận,
 Người Hạ Ngươn nếu đặng dịp nghe,
 Sẽ là tỉnh được giấc mê;
 Bỏ điều hung ác theo bề thiện lương.
 Ta nghĩ thế không lường mừng rỡ,
 Như chim lồng được mở cho ra;
 Tay liền chấp trước Phật- Đà,
 1513. Vừa nghiêng mình lạy vừa là cám ơn.
 Nếu Phật chẳng hóa thân dạy dỗ,
 Đòi khó mong giác ngộ đạo màu;
 Cứ vui theo việc đâu đâu,
 Càng đào hố tội lỗi sâu thêm nhiều
 Núi dù có bao nhiêu sức nặng,
 Cũng không so kịp đặng Phật ơn,
 Con nguyên giữ dạ keo sơn,
 Dem lời Phật thuyết tỏ phân cho đời.
 Bày đạo lý giữa thời hỗn loạn,
 Cố nhiên là nhiều đoạn gay-go;

- Cúi xin Phật trợ giúp cho,
1525. Khiến an được khách mà đồ cũng an.
Phật chận lời bảo rằng chớ ngại,
Phật ban thêm cho gậy Kim-Cang;
Gặp khi yêu quái đón đàng,
Hãy mau lấy gậy đánh tan tức thì.
Gậy chẳng những trị vì yêu quái,
Còn ngăn luôn được loại thú rừng;
Huống là kẻ bạo thường nhân,
Gậy này có sức đương ngăn dễ dàng.
Vây trong lúc lên đàng giảng kệ,
Con nhớ mang chớ để rời xa;
Từ gần cho đến chỗ xa,
1537. Gậy này có thể phi ra như thường.
Sắt đá chẳng hề đương kịp nó,
Nó vào trong lửa đỏ như không;
Đập tan núi hóa thành đồng,
Cứng không chi sánh dẻo không gì bằng.
Thảng gặp vật trở ngăn nguy biến,
Dùng gậy này linh hiển phi thường;
Yêu tinh chẳng những không đương,
Đến như tà giáo cũng luôn khuất tùng.
Lúc ngủ thức cũng không rời nó,
Quỉ ma không dám mó lại gần;
Đây là gậy phép hộ thân,
1549. Con nên gìn lấy cho cần đừng quên.
Gậy này chẳng những riêng con hưởng,
Khi phổ-thông tư tưởng Phật- Đà;
Thảng như gặp kẻ mù lòa,
Gậy này con khá đem ra dắt người.
Kẻ già yếu đứng ngồi khó mỗi,
Dùng gậy này chống chỏi đỡ nâng;
Hoặc là gặp kẻ què chân,
Con mau dùng lấy gậy thần dẫn đi.

- Lúc ăn uống hay khi tiêu tiện,
Hữu sự là dùng đến tự nhiên;
Nơi nào cũng khỏi cũ kiêng,
1561. Như là nước rửa không phiền sạch dơ.
Nhà đạo sĩ không nhờ có gậy,
Chẳng bao giờ tự tại được đâu;
Vậy con chớ dạ lo âu,
Luôn luôn có gậy theo hầu bên con.
Nhận lấy gậy lòng son hơn hờ,
Hơn người nghèo được số bạc to;
Thế là ta bớt nỗi lo,
Sớm hôm được có gậy phò bên ta.
Giữa cõi thế nhiều ma với qui,
Có gậy này ắt trị được ngay,
Ta liền cúi lạy Phật Ngài,
1573. Ôn này muôn kiếp không phai được nào.
Từ mặt Phật có hào quang sáng,
Chiếu vào ta rồi phán lời rằng:
Trong đời có lắm ác tăng,
Thấy con có gậy lòng hằng sanh ghen;
Đợi gặp lúc tối đèn tắt lửa,
Hoặc trong khi hở cửa trống chun,
Nó vào trộm mất không chùng,
Con nên cẩn thận chớ đừng lãng lơ.
Kẻ ác tăng đang cơ hưng thịnh,
Mượn cửa thiền làm cảnh giàu sang;
Tục lòng chẳng kém thế gian,
1585. Cũng ưa rượu thịt cũng đang bướm ong.
Mượn chuỗi hột lòe trong bá tánh,
Đắp cà sa khoe mảnh thập phương;
Tùng phe tự phái lắm đường,
Chúng làm ngược cả kỷ cương nhà thiền.
Tội của chúng ghi đen cả sách,
Ngày rớt đời đủ cách phạt răn;

Chuỗi kia hóa lại xích thẳng,
Ngày đêm không ngớt trời trăng nơi mình.
Cà sa nọ đổi thành áo sắt.
Giờ phút nào cũng mặc vào thân,
Thịt xương đau nhức không ngần;
1597. Chịu cho đến lúc tiêu lần đi thôi,
Mang lột Phật nói lời tà ác,
Miệng trở nên lửa khắc phun ra,
Mắt thì đỏ tợ huyết dà,
Hình hài xấu xí hơn là quỷ yêu.
Thông khổ biết bao nhiêu mà kể,
Thêm uống ăn như uế tanh hôi;
Thấp hèn hơn loại lẳng ruồi,
Ai trông cũng bắt trề môi gớm nhòm.
Kẻ dối tu cứ ôm lòng ác,
Con khuyên cho họ giác điều này,
Xin đừng mượn tiếng Phương Tây;
1609. Gạt lừa thiên hạ để xây mộng đời.
Hãy ăn ở đúng lời Phật dạy,
Cần trọng tôn luật giải nhà thiên;
Xét chưa dứt đặng trần duyên,
Nên ra ngoài thế chớ nên ở chùa.
Điều này khiến ta ngờ liền hỏi?
Vị có người đã lỗi ăn năn,
Sẽ còn được phép làm tăng;
Hay là vẫn loại khỏi hàng thiên gia.
Phật rằng nếu ai mà phạm tội,
Nếu thật lòng cải hối bỏ đi,
Thì là tội nọ còn chi,
1621. Ví như gió lộng tức thì sóng yên.
Từ trong tâm khởi lên hung dữ,
Cũng do tâm sanh sự hiền lành;
Bỏ tâm vốn thật không hình,
Bởi duyên theo cảnh sanh tình nọ kia.

Duyên theo ác chịu bề lao khổ,
Duyên theo lành đượ có phước ân;
Dữ lành nếu chẳng biết phân,
Khác nào cây cỏ thức thần đều không.
VẬY con nhớ khuyên trong sanh chúng,
Lỡ phạm rồi thì cũng ăn năn;
Làm cho bên thiện càng tăng,
1633. Còn bên hung ác ngày càng giảm đi.
Phật ngóng đợi ai qui cửa đạo,
ĐỀ ghi tên nơi bảo Liên-Tri;
ĐỀ ngày Long-Hội mở thi,
Sẽ cùng các Phật đồng qui một đường.
Dụng phép nhiệm âm dương biến hóa,
Quyết làm sao cho quả địa cầu;
Trở nên một cõi báu châu,
Không người lao khổ thăm sầu mới ưng.
Ai cũng đượ hiền nhân đạo đức,
Không có loài quái vật độc trùng;
Hạng người tội lỗi ác hung,
1645. Cho sanh vào cõi bản cùng khác xa.
Con nhớ gọi trẻ già khắp chỗ,
Nếu muốn không bị khổ lâu dài;
Thì là hãy khá tu ngay,
Chớ đừng lần lựa nay mai không rồi.
Bom đạn vẫn chưa thôi chế tạo,
Dân sanh còn điên đảo hết đâu;
Do nhân duyên tạo địa cầu,
Cũng nhân duyên khiến đài lầu tan hoang.
Thế giới đã muôn ngàn lần biến,
Nào phải đâu là chuyển đầu tiên;
Cứ xem còn vực hiểu liền,
1657. Nổi lên chìm xuống có yên bao giờ.
Còn vực nhỏ mau cơ biến đổi,
Quả đất to lâu mới thay hình;

Xét ra há chẳng giựt mình,
Đang ngồi trên đám lục bình giữa song.
Người sao chẳng để lòng suy nghiệm,
Tìm hiểu cho được điểm cao thanh;
Biết bao nhiêu cõi hiền lành,
Lâu bền hơn cõi nhơn sanh hiện giờ.
Không đau khổ chẳng cơ giặc giã,
Sống lâu dài không kẻ nghèo hèn;
Nhân lành nhờ đã tạo nên,
1669. Cho nên mới được sanh lên cõi này.
Người cũng khá sang ngay bên đó,
Được an nhàn và có phước dư;
Cõi trần ai cũng sâu tư,
Giàu nghèo chẳng có mấy người không lo;
Đời sắp rớt tu cho gấp gấp,
Trễ thời kỳ khó lập công phu,
Một giờ đem đổi muôn thu,
Há không chịu khó lo tu cho thành.
Nghe lời này động tình roi lệ,
Phật thương đời như thế là cùng;
Thật là hữu thi hữu chung,
1681. Xưa sao nay vậy không lòng đổi thay.
Cứ thương mãi dù ai có ghét,
Vẫn nhớ hoài cũng mặc người quên;
Nghĩ rồi ta lại khóc lên,
Ôn này biết thuở nào đền cho xong.
Phật liền mới ôn tồn khuyên bảo,
Con chớ nên áo não trong lòng;
Con luôn ăn ở sạch trong,
Ấy là con đã đáp xong ân tình.
Phật dụng lành đem lành đáp lại,
Tức nhiên là đạo ngãi tròn vuông;
Khó chi mà phải ưu buồn,
1693. Hãy nên hoan hỷ lo suôn phận mình.

Con rán tập được tình như Phật,
 Lòng biết thương vạn vật sanh linh;
 Dù ai cay đắng mặc tình,
 Cứ lo khuyên dỗ lời lành cho nghe.
 Khuyên được kẻ không khoe rằng giỏi,
 Người không nghe chẳng khởi lòng hờn;
 Không chờ ai đáp đền ơn,
 Cứ đem lòng thí không cần phải thâu.
 Dạy đến hiểu mau lâu không nệ,
 Miễn người tu không kể lao thân;
 Dù người gạn hỏi bao lần,
 1705. Cũng vui đáp lại không hờn điều chi.
 Cứ biện giải đến khi rõ lý,
 Nghe cũng vui, khinh bỉ không buồn;
 Kệ mầu như suối cứ tuôn,
 Chẳng buồn rêu cản, không buồn cỏ ngăn,
 Lòng thương chúng không ngăn bờ mé;
 Thương người như lòng mẹ thương con,
 Cứ lo phận sự cho tròn;
 Khổ lao chẳng nệ, mất còn không nao.
 Giữ sự lành hơn giàu giữ của,
 Cứ sấm soi không bữa nào rời;
 Lo tu hơn kẻ lo đời,
 1717. Ngày đêm chẳng ngớt vun bồi phước duyên.
 Đời lo được nhiều tiền nhiều của,
 Đạo mong sao nên quả nên công,
 Phật không ngớt niệm trong lòng,
 Phước không quên tạo khắp trong xóm làng.
 Khổ thay đời không than không trách,
 Vui trên đường đạo đức sớm khuya;
 Xác thân có thể vui lia,
 Nhân lành lòng quyết không hề rời ra.
 Thà bỏ mạng không xa chánh đạo,
 Trừ tà tâm hơn tảo trừ thù;

Lòng tham của đời tham tu,
1729. Được như vậy chẳng bao lâu tất thành.
Không thành tại chẳng hành chánh đạo.
Đâu phải do Phật giáo không linh,
Nghề chuyên học tất nghề tinh;
Tâm chuyên niệm Phật tâm linh không lằm.
Câu vạn sự do tâm rất đúng,
Khéo do tâm vụng cũng do tâm;
Thành cù sáu phải chịu nằm,
Muốn soi trăng huệ sóng tâm phải bình.
Cứ như thế mà hành chín-chấn,
Dù quả chi cũng đặng chứng thành.
Con nên khuyên nhủ nhơn sanh,
1741. Nếu người nhận phải thì hành mau đi;
Chờ gặp cuộc biến di thương hải,
E cho người hối cải muộn màng;
Rán lo làm phước làm doan,
Để mà được dự hội hàng Phật Tiên.
Có vị từ hoa sen hiện tới,
Có vị từ trong khối mây ra;
Trên hư không bỗng có nhà
Rồi từ trong ấy đi ra nhiều Ngài.
Có vị từ trong cây mà xuất,
Có vị từ dưới đất chun lên;
Núi non lại hóa lầu đền,
1753. Nơi lung trấp bỗng biến nên thị thành.
Trên trời hiện mây lành ngũ sắc,
Lại có luôn ca nhạc Thần Tiên;
Mưa hoa rơi xuống khắp miền,
Cúng dường các bực Thánh Hiền mười phương.
Hào quang chiếu các đường các nẻo,
Có mây lành phủ kéo khắp nơi;
Phật Tiên lộ vẻ vui cười,
Dung nhan đẹp để gấp mười bông hoa.

Do công đức hiện ra nhiều phép,
 Sức biến thân quý khiếp thân kinh;
 Linh ngoài sức tưởng tượng linh,
 1765. Oai không ai dám địch kinh nổi oai.
 Núi vàng hóa phương Tây hực hỡ,
 Lầu ngọc bày chói rỡ hướng Đông;
 Lắm người đắc phép lục thông,
 Nhiều bà về Phật, lắm ông qui Thần.
 Cõi sen hiện chín tầng chín cấp,
 Do công tu có thấp có cao;
 Có hào quang đủ các màu,
 Người già hóa trẻ cùng nhau tươi cười.
 Các Phật thuyết nhiều lời bí hiểm,
 Khiến nhiều người nghe đặng khai thông;
 Lấy làm hoan hỷ nơi lòng,
 1777. Nào lời tán thán nào bông cúng dường.
 Đâu đâu cũng mùi hương thơm ngát,
 Cảm lấy duyên chim hót thanh thao;
 Đông Tây bất luận chỗ nào,
 Các hoa đều trở để chào Phật Tiên.
 Ngày trời kẻ đêm liền trăng mọc,
 Bốn mùa không lạnh nực tiết thời;
 Nhà nhà đều được thanh thoi,
 Không ai đui điếc chẳng người què câm.
 Đường không bụi đậu nằm cũng được,
 Cây không gai cỏ mọc lại êm;
 Ngày hằng chí những về đêm,
 1789. Luôn luôn có gió thổi lên nhẹ nhàng.
 Nhiều người biết phi đằng rất chóng,
 Thường ngao du khắp bốn phương trời;
 Cảnh này đáng cảnh vui chơi,
 Thiệt tận thế giới, thiệt người Thượng-Nguơn.
 Ai muốn được để chơn đến đó,
 Phải lương hiền đừng có hung hăng;

Quan dân cư xử công bằng,
Việc nhà việc nước ở ăn dung hòa.
Kẻ nhận lỗi thứ tha khoan đãi,
Người đói nghèo cơm vải cấp ban,
Giúp người bệnh những thuốc thang;
1801. Lòng nhân bủa khắp xóm làng gần xa,
Được thế sẽ truông qua cõi trước.
Cảnh Thần Tiên sẽ được sống qua,
Lời này của Phật nói ra;
Con đem truyền lại trẻ già được hay,
Ta liền chấp hai tay kính bái,
Xin vâng lời truyền lại nhân gian;
Trên đường phổ biến đạo tràng,
Mong ơn Phật độ cho đàng được xuôi.
Đức đã kém gặp hội diên bái,
Nhu thuyền con đem lái biển to;
Nếu không nhờ Phật giúp cho,
1813. Việc ngưng trước cảnh gay go không chừng.
Phật rằng: việc dù ngưng đi nữa,
Cũng như thời rồi sửa lại sông;
Khuyên con chớ khởi lòng buồn,
Lớp không gay cần thì tuồng chẳng hay.
Con chớ ngại đức tài non kém,
Độ một người hướng thiện quày đầu;
Đức kia lớn sánh địa cầu,
Giá cao hơn giá bảo châu ngàn lần.
Vậy con hãy tinh thần cứng mạnh,
Xông thuyền ra trước cảnh phong ba;
Cứu người khỏi đắm ái hà,
1825. Trên đầu luôn có Phật- Đà chiếu soi.
Ta vừa được nghe lời Phật thuyết,
Mừng hơn tù được dịp thả ra;
Nguyện từ gần đến chỗ xa,
Nơi nào cũng đến để mà giáo dân.

Nghe cũng tốt không cần cũng mặc,
 Vẫn thương yêu lo nhắc nhở thường;
 Tiện thì nói trước công đường,
 Không thì mượn mực tỏ tường gần xa.
 Từ đáy lòng phát ra lời nguyện,
 Xin Phật Ngài chứng kiến cho đây;
 Phật rằng: duyên ấy lành thay,
 1837. Con mau tinh tấn hành ngay ý mình.
 Trời còn rọi đạo lành còn tỏ,
 Nay nhằm thời Tịnh độ trùng hưng;
 Tự nhiên khắp cả chúng dân,
 Biết câu lục tự không cần dạy cho.
 Họ biết chớ không lo trì niệm,
 Vậy con nên khéo khuyên cho người;
 Đứng, đi hoặc lúc nằm ngồi,
 Di-Đà sáu chữ đừng rời trong tâm.
 Thành lòng niệm khỏi lâm tai họa,
 Cũng năng trừ được cả yêu tinh;
 Đừng ngờ niệm Phật không linh,
 1849. Niệm cho đến niệm chí thành thử coi.
 Xé được vỏ thì ngòi mới lộ,
 Trừ được mê tất ngộ đạo mau;
 Tu hành đừng nệ mau lâu,
 Trước sau cũng đắc có đâu sai lầm.
 Kế đó Phật liền ngâm bài kệ:

*Từ thạch năng hút sắt.
 Ngại vật khó giao bôi.
 Phật cùng tâm vốn một
 Vọng niệm cắt làm đôi.*

*Khi trừ xong ngại vật.
 Từ thạch liền hút sắt.
 Vọng niệm dứt đi rồi.*

Phật cùng tâm thống nhất.

- Lời Phật kệ tai nghe vừa dứt,
Bỗng nhiên lòng sáng rực thêm ra;
Thế là giữa Phật cùng ta,
1866. Cách nhau vì vọng, gần là vì chơn.
Vọng ấy tức là trần-tâm vọng,
Chơn kia là tức bản lai chơn;
Thế thì trong xác tạm trần,
Há không vì ân Phật thân chẳng là.
Liên cúi mặt thưa qua cùng Phật,
Thế theo lời kệ mật vừa qua;
Chúng sanh trong cõi Ta-bà,
Trí, ngu gì có thể là Phật ư?
Phật rằng: vẫn đúng như thế ấy,
Khắp ba ngàn thế giới chúng sanh;
Vọng tâm khi được tịnh thanh,
1878. Trí, ngu đều có thể thành Phật ngay.
Nhưng tâm vọng ít ai dứt được,
Bởi từ lâu nhiễm cuộc hồng trần;
Quen theo mọi vật quanh thân,
Nên khi dứt bỏ trăm phần khó khăn.
Ví như kẻ nhiều năm ghiền nhựa,
Trễ một ngày phát mưa phát đau;
Biết rằng tại hút mà lao,
Có người muốn bỏ không sao bỏ rồi.
Tập thì dễ bỏ thôi rất khó,
Tục thường phân nào có sai đâu;
Tuy là khó bỏ mặc dầu,
1890. Nếu lòng nhưt quyết bỏ sao không rồi.
Hễ tập được bỏ thời cũng được,
Nhẹ thì mau nặng tắt hơi lâu;
Miễn người được có một câu:
Việc nào hễ muốn thì âu thật hành.

Được như thế tất thành diệu quả,
 Trong nhứt thời đạo cả ắt nên;
 Chớ đứng trước thế sau quên,
 Nói vậy làm khác vạn niên không rồi.
 Việc đạo lý nói chơi sao được,
 Đùng dễ người Trời Phật không nên;
 Một khi người đã phát nguyện,
 1902. Dù sanh dù tử cũng chuyên một lòng.
 Con há chẳng hiểu trong dương thế,
 Khi có người lập thế tu hiền;
 Thì trong tất cả Phật Tiên,
 Đều mừng hơn kẻ được tiền bỏ rơi.
 Trái lại cũng vô hồi đau xót,
 Khi có người phai lợt đạo mâu;
 Lòng này sanh chúng biết đâu,
 Khi vui nguyện lấy, lúc sầu lại buông.
 Nghe lời này bắt tuôn nước mắt,
 Ta liền quì tay chấp thừa qua:
 Lòng từ bi rất sâu xa,
 1914. Chúng tu chúng hưởng cũng là mừng cho;
 Chúng phụ vẫn thương lo không giận,
 Đáng kính thay các đảng từ bi.
 Gương này muôn kiếp soi ghi,
 Cúi xin Đức Phật chứng tri cho lòng.
 Phật rằng: lượng khoan hồng nếu có,
 Thì tự nhiên tâm nọ được an;
 Mỗi thù oán chẳng buộc ràng,
 Việc hờn ghét cũng không mang nơi lòng.
 Các Phật lượng khoan hồng thường chứa,
 Cứ độ tha không mưa ghét thương;
 Nếu con lấy đó làm gương,
 1926. Tất là đáng được nối đường Phật gia.
 Đối cảnh trần cứ tha không buộc,
 Thì nghiệp oan giải được liền khi;

Mắt tha mắt huệ tức thì,
Tai tha tai tỏ lời gì cũng thông.
Thân ý cũng tha không hề buộc,
Thân nhẹ nhàng ý được tịnh minh;
Thứ tha được quả rất lành,
Con nên khuyên thế mở tình biết tha.
Riêng phần con khi ra dặt chúng,
Đổi mọi điều thường dụng lòng tha;
Tất là sự chẳng sanh ra,
1938. Đi không ai cản về mà ai ngăn.
Trong lúc phải lóc lăn đây đó,
Gặp đủ người dễ khó tánh tình;
Lòng tha thứ lại cần gìn,
Qua cơn vắn nạn nhạo khinh của người.
Đạo ó đạo trong đời đang thịnh,
Không thứ tha khó tránh đôi co;
Vậy con khá liệu xong lo,
Đừng sai lời Phật dặn dò thiệt hơn.
Ta cúi đầu xin vâng lời giáo,
Miễn sao cho Phật Đạo chân hưng;
Dù đời thử thách bao lần,
1950. Không làm cho khối tinh thần núng nao.
Khi ngược gió cấm sào đậu lại,
Lúc thuận buồm thuyền chạy đi ngay;
Thân này xin hiến Phật Ngài,
Nắng mưa chẳng quản đắng cay đâu sờn.
Phật liền bảo: sau cơn đã thức,
Lời con nguyện với Phật khá ghi;
Cũng như Phật bảo những gì,
Ôm lòng chớ để quên đi lời nào.
Đời đang lúc mưa rào sóng vỗ,
Bát nhã hoàn khá đổ mau ra;
Miễn là cứu được người ta,
1962. Hiểm nguy dầu mấy cũng là kiên gan,

Khi nghe tiếng rên than của chúng;
 Động lòng thương họ cũng như mình,
 Điều chi cũng vẫn hy sinh,
 Giúp người lâm nạn thỏa tình ước mong.
 Chúng sanh hiện sống trong nhà lửa,
 Cảnh hãi hùng càng bữa càng tăng;
 Nhưng vì tử phược thê thằng,
 Vẫn còn say đắm bảo rằng chưa sao.
 Muốn cứu họ phải giàu gan mật,
 Quyết xông vào kéo dắt họ ra;
 Cho hay rằng có ngôi nhà,
 1974. Đã xây cất sẵn thật là tốt tươi.
 Cố khuyên họ nên rời nhà lửa,
 Ngôi nhà kia về ở tự do;
 Ngày hằng công việc toan lo,
 Muốn chi có nấy âm no đời đời.
 Nhược bằng chẳng chịu rời cho chóng,
 Xác hồn kia hóa đồng tro tàn;
 Riêng thân chẳng được cứu an,
 Còn lôi con vợ chung đàng lửa thiêu.
 Một người mê khiến nhiều kẻ dốt,
 Tội càng lây không ngớt lúc nào;
 Gương lành muôn được nêu cao,
 1986. Con nên nỗ lực kêu gào bá gia.
 Hãy tỉnh giấc Nam Kha cho chóng,
 Cải thiện ngay kiếp sống bất bình;
 Làm theo lời lẽ trong kinh,
 Lúc nào cũng nhớ xét mình không quên.
 Nếu tư tưởng khởi lên việc quấy,
 Muốn lường ai hoặc lấy của ai;
 Tức thì định ý trừ ngay,
 Chớ không để lộ ra ngoài hành vi.
 Lời nào hễ trước khi muốn nói,
 Nếu xét rằng vô lợi bất công;

Cũng là ngăn lại cho xong,
1998. Không chờ đã lỡ mới hòng ăn năn.
Còn đối với việc làm cũng vậy,
Trước khi làm phải quấy xét rành;
Sau rồi mới khởi thi hành,
Ngõ hầu tránh việc bắt lành xảy ra.
Tưởng, nói, làm cả ba phần việc,
Giờ phút nào cũng xét đến luôn;
Tưởng thanh, nói chánh, làm nhân,
Tuy mang phàm xác nhưng Thần Thánh tâm.
Phật lúc nào cũng thầm mong ước,
Cả chúng sanh ở được như vậy;
Thì là Nam Bắc Đông Tây,
2010. Hết còn lo ngại ai gây oán thù.
Dù kẻ chẳng biết tu theo Phật,
Cũng khá gìn nhân cách loài người;
Giữ cho nề nếp tốt tươi,
Không nên bạ nói bạ cười vô duyên.
Nên giữ đạo Thánh Hiền đã dạy,
Đối xử nhau cho phải nghĩa nhân;
Làm con phải biết hiếu thân,
Quạt nồng đắp lạnh đền ơn sanh thành.
Không trộm cướp chẳng tình gian lận,
Thà sạch trong chịu phạt nghèo nàn;
Không lòng phụ khó tham sang,
2022. Ở cho phải đạo tào khang chí tình.
Lúc nào cũng biết gìn chữ tín,
Lời hứa rồi nhứt định không sai;
Mỗi khi chịu nghĩa của ai,
Quyết làm sao đáp được rày mới ưng.
Thì ân chẳng mong ân đáp lại,
Thọ nghĩa thì nghĩa phải lo đền;
Làm dân nợ nước đừng quên,
Gặp cơn nguy biến ra đền đáp ngay.

- Nhớ đừng cậy lấy oai thế mạnh,
Hiếp đồng bào trong cảnh lâm than;
Cũng đừng bán chức mua quan,
2034. Xoi hang mạch nước mưu toan bắt lành.
Việc mãi quốc cầu vinh phải tránh,
Cần gìn lòng trung tín quốc gia;
Trong khi cầm cán nước nhà,
Hai điều liêm chánh phải là nhớ luôn.
Nên tìm cách giải buồn dân chúng,
Chẩn bần cho kẻ túng cơm tiền;
Lấy nhân trị loạn cho yên
Chủ hòa để có kết liên khắp cùng.
Phải trí thức hóa trong dân chúng,
Mở nhiều trường thông dụng ngữ ngôn;
Nên làm cho chúng dân khôn,
2046. Đừng làm cho chúng cả phồn đều ngu.
Dân khôn tất biết câu quốc thủy,
Dân ngu thì luân lý không màng;
Dễ nghe theo kẻ phiến loạn,
Nổi lên phá cuộc trị an nước nhà.
Chùng ấy mới tính ra sao kịp,
Chi bằng lo trước dịp là hơn;
Còn như bốn phận nữ nhơn,
Chữ trinh là báu của thân khá gìn;
Bên trong cửa gia đình khéo xử,
Phải rành bề kim chỉ nấu nêm.
Dung nghi cần được đoan nghiêm,
2058. Nằm ngồi đi đứng càng thêm chỉnh tề.
Đừng tập tánh ngồi lê đôi mách,
Đem chuyện người kẻ vạch cho ghen;
Tập lời dịu ngọt cho quen,
Những lời mắng chửi rửa nguyên phải xa.
Làm cha mẹ phải là khuôn mẫu,
Cần tránh xa tật xấu cho con;

Việc mình phải giữ cho tròn,
Tất là sẽ khiến cháu con theo mình.
Con lỡ phạm kê lên dạy dỗ,
Lẽ nên hư phạm tỏ rạch ròi;
Chớ lời thô lỗ khó coi,
2070. Nhứt là tránh việc đòn roi dữ dằn.
Ở cho phải công bằng thẳng thết,
Đừng đũa thương đũa ghét bất công;
Làm cha mẹ ở hai lòng,
Nguyên nhân chia rẽ giữa trong gia đình.
Chừng khi chết xác mình nằm đó,
Con cái lo chia của cắt rui;
Sẽ làm miệng thế chê cười,
Rằng là vô phúc cho người mẹ cha.
Việc nào cũng phải là cẩn thận,
Chớ vô tình để hận cháu con;
Phải làm tên khắc bằng son,
2082. Đừng đem danh thể vùi chôn dưới bùn.
Đem hai chữ anh hùng cái thế,
Hoặc là câu trời bể đức ân;
Lấy làm tài sản của thân,
Để cho con cháu hay hơn bạc tiền.
Khấp thành thị đến miền thôn dã,
Lớn nhỏ đều giữ dạ theo đây;
Tất là êm ấm trong ngoài,
Ai tròn phận nấy không ai lỗi nghì.
Nhà an được tất thì nước trị,
Cá nhân hòa tất xã hội minh;
Ví như bức lụa đã thành,
2094. Là do nhiều sợi tơ mảnh làm nên.
Đạo trung hiếu lo đèn xong phận,
Khi mạng chung cũng đặng hiển Thần;
Nếu còn sanh lại cõi trần,
Được con thảo thuận và thân an nhàn.

- Điều này khá truyền sang khắp chúng,
Nếu nhận cho rằng đúng đạo nhân;
Cũng nên mạnh mẽ tinh thần,
Làm theo chớ có ngại ngần bỏ qua.
Ngày tháng chẳng chờ ta nên nhớ,
Nay chẳng làm mai xử không trôi;
Ta liền khế thủ vâng lời,
2106. Dem điều Phật thuyết lưu đời năm châu.
Người thượng căn khuyên câu Phật pháp,
Kẻ hạ cơ chỉ nét Thánh hiền;
Tùy thời tùy cảnh tùy duyên,
Quyết lòng mở rộng cửa thiên mới ứng.
Thế lời Phật đã phân đoạn trước,
Đời này không còn được bao lâu;
Sẽ là biển hóa còn dâu,
Dân gian khắp chốn thảm sầu như nhau.
Nạn nhân tạo binh đao độc chất,
Nạn yêu tinh bắt vật loài người;
Nạn nhiều ác thú ra đời,
2118. Nạn do thời tiết đổi dời gây nên.
Nạn dưới nước nạn trên mặt đất,
Nửa lưng trời cũng rớt nạn tai,
Trong nhà cho đến chí ngoài;
Nơi nào cũng có nạn tai chực chờ.
Để cho kẻ có cơ hối quá,
Con xin đem đạo cả nhủ khuyên;
Mong nhờ Đức Phật giúp duyên,
Khắp trong hạ giới lòng nguyên tu theo.
Phật rằng: Đời khi eo khi ngặt,
Thì luôn môm niệm Phật vái Trời;
Nạn tai khi được qua rồi,
2130. Thì môm niệm Phật vái Trời cũng qua.
Câu hết xôi thì là rồi việc,
Nóng bắt tai nguội biết đâu rờ;

Thật không sai chạy bao giờ,
Lòng người thay đổi bất ngờ lắm con.
Khi con đến gọi nôn đạo đức,
Sẽ nhiều người nô nức chạy theo;
 Vì rằng sợ nạn hùm beo,
Vi rằng sợ nạn tinh yêu bắt hồn.
Sợ cả việc trời long đất lở,
Sợ lâm vào bom phá chết oan;
 Sợ thân ban trái vương mang,
2142. Sợ lâm ối mưa không an xác trần.
Sợ bị lửa bạo Tần thiêu hủy,
Sợ lâm cơn hồng thủy đại nạn,
 Sợ không được gặp hội hàng;
Sợ không được thấy núi vàng Phương Tây.
Sợ chẳng được sống ngày Thượng cổ,
Sợ không còn dịp ngộ Thánh Vương;
 Vì rằng lo sợ trăm đường,
Mới là chịu khó dựa nương cửa thiền.
Nếu cuộc thế còn nguyên chưa đổi,
Nạn nọ kia chưa tới đó đây;
 Đường tu của họ lần phai,
2154. Lòng hăng hái bỏ trôi dài thời gian.
Họ tự tay búng ngang gốc thiện,
Xuôi theo loài ong kiến càng lung
 Đoàn người hữu thi vô chung,
Sẽ làm cửa đạo lạnh lùng chẳng không.
Trên đường con ruồi rong thuyết-pháp,
Phải bình tâm khi gặp cảnh này;
 Hạng người tỉnh lại rồi say,
Chẳng qua đã lọt vào tay quỷ tà.
Con niệm chú Ma-ha Bát-nhã,
Cứu nạn tai cho kẻ thiếu căn;
 Cứ đem đạo pháp thâm hoằng,
2166. Vừa thông nẻo chánh vừa ngăn đường tà.

Chớ thấy kẻ lẩn xa mỗi đạo,
Rồi đem lòng áo não ngưng chèo;
 Nên nhìn vào hạng khăn keo,
Chớ trông đến kẻ để meo Phật- Đài.
 Trong khi lẩn kẻ thay đổi chí,
 Có nhiều người đạo lý gắng công;
 Trước sau ôm chặt một lòng,
Dù lâm nạn khổ cũng không lỗi nguyên.
 Hạng người này căn duyên sâu thẳm,
 Giống từ bi đã rắm nhiều đời;
 Tánh kia gần tánh Phật Trời,
2178. Rán thêm chút nữa đạt nơi diệu mầu.
 Họ vốn thật lòng cầu đạo pháp,
 Con cần nên giải đáp cho tường;
 Ngày sau đạo mở rộng đường,
Sẽ nhờ nơi họ tuyên dương phần nhiều.
 Đời hiểu lý cao siêu Phật pháp,
 Cũng sẽ do họ lập luận ra;
 Đáng tôn đáng kính sâu xa,
Đương tiền đáng gọi họ là Phật nhi.
 Đạo thường có lúc suy lúc thịnh,
 Do lòng người khi tỉnh khi mê;
 Gặp thời chánh đạo bỏ bê,
2190. Tức nhiên tà giáo nhứt tề nổi lên.
 Gây rối loạn từ trên chí dưới,
 Khiến nước nguy, vua tối, dân nghèo;
 Khắp nơi nghi ngút khói yêu,
Lòng dân không biết mấy chiều mà đo.
 Tà giáo mạnh khổ cho chánh đạo,
 Kẻ tu hiền bị khảo mềm xương;
 Trung cang thường mắc tai ương,
Nịnh hòa lại được hưởng đường vinh vang.
 Kẻ hiền tài bị gàn bị trở,
 Đứa gian thần được bợ được bung;

Nạn tai thường đổ cho dân,
2202. Nào suu thuế nặng nào thân giày bừa
Tạo ra tiền quên mưa quên nắng,
Thường bị người tay chân lấy đi;
Con ơi! Đạo gặp lúc suy,
Kể sao hết việc quái kỳ xảy ra.
Đời nay cũng giống là như thế,
Đang thời kỳ chánh phé tà hưng;
Phần nhiều trong khắp nhân dân,
Hay tin ma quỷ nhiều hơn Phật Trời
Người chẳng những riêng vời lấy họa,
Còn giục cho nhiều kẻ mang tai;
Có tài lợi dụng tiền tài,
2214. Có oai thì cậy lấy oai hiếp người.
Con cái mê theo lời tà thuyết,
Nỡ xuống tay bắt giết mẹ cha;
Khắp trong châu quận gần xa,
Nơi nào cũng có yêu ma lộng hành.
Có thứ ma tên Khinh-Chúng-Tướng,
Nó rẻ khi phẩm lượng loài người;
Nó mong đập đổ cõi đời,
Chỉ còn dòng dõi của người nó thôi.
Bất luận ai đang vui hoặc khổ,
Nó cũng đều tạt đổ ghét vợ;
Xúi làm những việc nhuốc nhơ,
2226. Cho người bắt giết hoặc xô vào tù.
Nó xúi bạn gây thù với bạn,
Nó xúi người đâm chán loài người;
Lấy điều sát hại làm vui,
Nó bày đủ cách cho đời hại nhau.
Kẻ thất tình xúi mau tự tử,
Người sa cơ cứ bảo sát thân;
Nhà tu nó xúi yếm trần,
Bảo nên bỏ xác để hồn lên mây.

Nó khinh dễ mạng loài nhân vật,
Chẳng hề ra tay giúp một ai;
 Bảo rằng cái xác thúì khai,
2238. Nên đem giết bỏ hơn hay giúp giùm;
 Kẻ rơi vào gông cùm của nó,
 Sẽ tự tay giết bỏ thân danh;
 Không còn trọng mạng chúng sanh,
Cho nên việc phải việc lành ngó lơ.
 Ưa sát hại hơn ưa dung dưỡng,
 Độc ác ngoài ý tưởng loài người;
 Hiện nay khắp chốn cùng nơi,
 Chỗ nào nó cũng thả người nó ra.
 Khắp trong cõi Ta-bà thế giới,
 Bị ma này dứt lối từ bị;
 Không thông luân lý đạo nghi,
2250. Chẳng nhường kẻ dưới không vì người trên.
 Chẳng biết tạo thiện duyên mai hậu,
 Không rành câu vô lậu tận thông,
 Gần bùn mà chẳng hôi bùn,
 Ở nơi ô trọc mà lòng thanh bai.
 Không biết dụng xác thân tạm giả,
 Đề lập nên đạo quả lâu dài;
 Uổng sanh ra kiếp nhơn loài,
 Không lưu sách sử những bài hay ho.
 Vậy con khéo khuyên cho đời biết,
 Rán trừ ma ác nghiệt ấy đi;
 Đừng làm những việc ngu si,
2262. Xúi người hại lẫn hoặc đi giết mình.
 Gặp kẻ nào bị tình phụ rầy,
 Nên dạy câu ân ái ba đời;
 Xưa mình ở bạc với người,
 Cho nên nay mới chịu đời vô duyên.
 Cũng chẳng nên ưu phiền sâu nã,
 Để tránh nhân bất hảo về sau;

Hoặc là quán kiếp trần lao,
Thân không tồn tại tình nào còn chi.
Trong cái đẹp phương phi mỹ nữ,
Chứa biết bao nhiêu thứ tanh hôi;
Chừng khi thân ấy già rồi,
2274. Da nhăn má cúp vô hồi xấu xa.
Rồi lần đến tiêu ra phân cỏ,
Về yêu kiều kia có còn đâu;
Nay người phụ rẫy mặc dầu,
Không nên ưu ái lo râu làm chi.
Trong lòng biết nghĩ suy như thế,
Tất không rơi vào kế yêu tinh;
Niệm câu huyền chất hư tình,
Tất không bị cảnh làm mình núng nao.
Nếu có chúng sanh nào chưa ngộ,
Con khéo lời để độ người ta,
Nếu sa vào bẫy yêu ma;
2286. Thâm sâu không thể nói ra cho cùng.
Ma có hình ma không bóng dáng,
Hai loại ma lãng vãng trong trần;
Không hình ma ẩn vào thân,
Có hình ma ở bên chân người đời.
Thứ ma xúi ra lời ra lẽ,
Thứ ma dùng mánh khéo trong tâm;
Người làm chẳng biết rằng lầm,
Kế mưu yêu quỷ thâm sâu vô cùng.
Nhà đạo sĩ chưa thông sáu phép,
Thường bị yêu kèm kẹp giữa chừng;
Nếu không tâm khảm thần ngưng,
2298. Bị ma dẫn lộ uổng thân tu hành.
Phật thương sót chúng sanh thọ nạn,
Dùng thần cơ bày cạm cho con;
Khéo gìn chặt lấy tâm son,
Nói gương chư Phật chiều lòng khuyển dân.

Rán bồi bỏ đức ân dày dặn,
Cùng Phật Tiên dựng bảng Phong Thần;
Ta liền cúi lạy xin vâng,
Lời chi của Phật cũng khuân vào lòng.
Đem tâm lực lập công bồi đức,
Kêu cho người đến thức mới thôi;
Bụi trần chùng được sạch trôi,
2310. Sẽ cùng chư Phật chung ngồi tòa sen.
Ta xong lời Phật bèn nói tiếp,
Lời con phân rất hiệp đạo cơ,
Kẻ lành duyên hiện còn chờ;
Khéo làm cho họ được nhờ lối đi,
Giúp họ tu trước khi biến thể,
Chưởng phước điền dành để qua truông;
Dân tâm đang lúc rối cuông,
Khéo lời giúp họ gỡ sông tơ lòng.
Mau gạn đục tâm trong cho kỹ,
Lánh mùi đời tầm lý siêu nhiên;
Xưa vì chưa rõ tục Tiên,
2322. Đến nay còn vẩn trong miền trần ai.
Giờ đã hiểu đâu dài đâu ngắn,
Cũng nên lo cho đặng siêu phàm;
Của trần chớ bận lòng tham,
Từ lâu tham nó đâu làm chi nên.
Tham vốn là căn nguyên sự khổ,
Tham là mồi vô số sanh linh;
Tham danh, tham lợi, tham tình.
Càng tham càng thấy lòng mình không an.
Tham khi được rồi toan lo giữ,
Rủi mất đi sanh sự rầu buồn,
Trong lòng cứ rạo rục luôn;
2334. Phải là tham vốn cội nguồn khổ chằng?
Tham thì gian kế sang đến tội,
Tội vốn là nguồn cội tử sanh;

Bao nhiêu khổ ách hoành hành,
Do lòng tham đắm nẩy sanh phần nhiều.
Vậy rán bỏ đừng chiều nó nữa,
Để cho lòng thường bữa được yên;
Nhưng nào túc trái tiền khiên,
Chỉ là lo trả lòng nguyên không gây.
Chịu cay đắng giới mài chánh đạo,
Hẹn một đời trụ đảo Tây-Phương
Vua lòng tay tự cầm cương,
2346. Thắng con ngựa ý trên đường xa xôi;
Không mỗi dạ trước ngôi Phật điện,
Chẳng lảng tâm khi niệm Di-Đà;
Huệ lòng ắt được trở hoa,
Đạo mâu sẽ đắc Phật tòa được lên.
Vật báu quý giá tiền phải mất,
Đạo cao siêu công đức cho dày;
Chớ nên tu niệm sơ sài,
Lòng mong đạt được phép tài Thần Tiên.
Bị khảo đảo không phiền không chán,
Gặp chông gai chẳng ngán chẳng ngao,
Sòng nâu cứ vẹn một màu,
2358. Gương lòng thường được chùi lau không rời.
Đem lợi ích cho người chẳng tiếc,
Ngồi tham thiền mỗi một đừng quên;
Như vậy đạo cả ắt nên,
Con ôn trong trí để khuyên người đời.
Ta liền xin vâng lời chỉ phán,
Đem lời vàng rao dán khắp châu;
Cúi xin Phật dụng phép mâu,
Khiến cho ai cũng qui đầu Phật môn.
Phật ngăn lời ôn tồn dạy bảo,
Lời Phật như cơm cháo trân hào;
Chúng sanh tợ kẻ đói đau,
2370. Bao ăn không chịu làm sao no lòng.

Chúng sanh phải tự trong tâm ý,
Phát nguyện tu mới thị chơn tu;
 Nếu tu vì bị phép mầu,
Việc tu kia có khác nào thôi miên.
 Còn lạm phép còn chiêng còn trống,
 Hết phép rồi mới đóng nhện giăng;
 Dụng phù lên xác nhà tăng,
Không làm thành đạt chỉ năng mê hồn.
 Liên khi bị từ ngôn Phật quở,
 Khiến lòng ta vừa sợ vừa mừng;
 Sợ là sợ nét nghiêm thân,
2382. Mừng là mừng lẽ chưa từng khi nghe.
 Ta cúi đầu tay che lấy mặt,
 Vừa khóc vừa xin Phật thứ tha;
 Vì lòng thương xót bá gia,
Nên con xin Phật dụng ra phép mầu.
 Chẳng rõ lý cao sâu hơn nữa,
 Được Phật thương dạy sửa cho đây;
 Ơn nào sánh kịp ơn này,
Ngâm vành kết cỏ lòng đây chưa vừa.
 Ta vừa dứt lời thưa Phật tiếp,
 Lòng thương người tất hiệp Phật tâm;
 Lời xin ấy dẫu sai lầm,
2394. Cũng không gọi lỗi chớ dầm dề châu.
 Nên mừng được nghe câu chơn lý,
 Khá vui đem tâm chí giúp người;
 Tu hiền như đóa hoa tươi,
Hụng hăng tựa lá úa rơi bên lẽ.
 Hoa tươi lắm người mê kẻ hái,
 Lá rơi đâu ai lại ngó ngang;
 Cạn lời khuyên kẻ thế gian,
Hoa tươi nên chọn chớ màng lá rơi.
 Sắp đến lúc đất Trời găm chuyển,
 Nhơn vật thay, non biển cũng dời;

Thầy người chết tợ bèo trôi,
2406. Trong nhà quỉ khóc, ngoài trời ma rên.
Yêu ma chúng kêu tên kêu họ,
Kẻ lâm vào tất bỏ thân ngay;
Cọc vào nhà công lấy thầy,
Sầu trườn lên lộ gắp nhai người đời.
Khắp Nam Bắc khí trời mù mịt,
Lộ không người nhà bít ngõ ra;
Người chưa từng thấy được ma,
Gặp ma hiện đến sẽ là hồn kinh.
Mặt mày cả gút nanh có đủ,
Thân giống người hình thú xấu xa;
Người thường bị vớ vào da,
2418. Phù mình nhức nhối đến mà tắt hơi;
Kẻ bị nó bóp nơi hầu họng,
Chết liền khi không đặng trời trăng.
Những người bị nó nhe răng,
Hồn phi phách tán nổi cơn điên cuồng.
Giết cha mẹ hại luôn con cháu,
Tánh hung hăng táo bạo phi thường;
Ăn dơ ở đáy không lương,
Đến ngày bỏ xác ngoài đường mới thôi.
Có thứ ma dùng hơi gió độc,
Thôi cả làng cảm sốt chết ngay;
Hiện hình đi khắp đó đây,
2430. Đến đâu chết đó phép tài kinh thiên.
Chúng sanh khắp cả miền Âu Á,
Gặp cảnh này mới tá hỏa lên;
Sớm lo phước đức xây nền,
Để làm thành lũy vững bền đuổi yêu.
Gần đến lúc tàn tiêu thế giải,
Bị gai quào cũng hại chết thân;
Đến như cỏ cắt tay chân,
Cũng làm độc đến lần lần bỏ thân.

- Từ trong cỏ trong cây trong nước,
Trong khí trời có chất độc luôn;
Người nào khi đã bị xuống,
2442. Mạng căn nào khác như đường tơ treo.
Chúng sanh gặp nạn eo khắp chỗ,
Dù khôn ngoan không ngõ trốn ra;
Lòng tà tất gặp lũ tà,
Loại nào theo nấy hẳn là không sai.
Lòng Phật có Phật Ngài đến độ,
Tà hại người, Phật có hại ai;
Chúng sanh xét cạn lời này,
Khá tu chớ để tháng ngày trôi qua.
Một kiếp bị tà ma nhiều hại,
Muôn thu chìm dưới đáy bể trần;
Không riêng lao khổ xác thân,
2454. Còn làm luôn cả chơn thần mờ lu.
Bây giờ chẳng chịu tu cho gấp,
Chùng đầu gối lạy bập sao xong;
Sầu còn biết muốn thành rồng,
Người sao không dạ ước mong siêu phàm.
Mang xác thú không làm thẹn tử,
Còn đem tâm đắm đuối say sưa;
Chẳng lo hành đạo sớm trưa,
Đôi thân sen báu thơm tho lâu dài.
Sao lại chịu sống ngày thống khổ,
Không lo tìm kiếm chỗ thanh nhàn;
Xuống lên trên cõi thế gian,
2466. Ăn cay uống đắng muôn ngàn kiếp qua.
Sao chẳng chịu xét ra cho kỹ,
Chán thói đời đời mị gạt mình;
Nào danh nào lợi nào tình,
Làm mỗi để nhử cho mình mắc câu.
Cũng tại nó mà sâu mà khổ,
Nó làm tuồng bung bọ thân yêu;

Tử thân khi đến gọi kêu,
Thì là nó cũng trốn tiêu hồi nào.
Nào những cái sang giàu oai vệ,
Nó không hề chết thể cho mình;
Lại là nó rất bạc tình,

2478. Khi mình chết, nó bỏ mình ra đi.
Thân trợ trọi nằm lỳ trong quách,
Cho đến tiêu ra đất ra bùn;
Thật loài hữu thử vô chung,
Càng xa sớm được càng không ưu sầu.
Lợi dụng nó làm câu phước thiện,
Đừng để cho nó khiến sai mình;
Rán mà vệt ngút vô minh,
Chớ cho vật tạm làm mình phải ngu.
Giàu nghèo cũng cần tu mau chóng,
Đừng vội quên bỏ trống nhà xưa;
Cõi trần vì quá thích ưa,

2490. Từ lâu nước cũ nhà xưa không về.
Mẹ mỗi gói đọi kê bên cửa,
Cha đau lòng nhớ trẻ xa đường;
Con lành hãy sớm bài bươn,
Mau về lo việc lửa hương sớm chiều.
Nhà xưa ấy thường kêu An-lạc,
Cha mẹ là vốn Đức Như-Lai;
Nguyên do xưa có một ngày,
Đang ngồi con bỗng nhớ ngay cảnh đời;
Khi ấy mới dạo chơi đây đó,
Sanh lòng mê tiếng gió tiếng chim.
Vật chi cũng muốn kiếm tìm,

2502. Đi lần đến vật cứng mềm biệt phân;
Từ ám lạnh đến phần trơn nhám,
Sờ mó vào rồi cảm động tâm;
Chỉ trong phút chốc mê lầm,
Chơn linh mờ mịt quên tầm đường ra.

Hết vật nọ sang qua vật khác,
Cứ say mê tạo tác liền tay;
 Hằng đêm cho chí những ngày,
Cứ mê đi đến lạc loài trần gian.
 Bị mọi cảnh buộc ràng không hở,
 Nên lòng không hề nhớ quê nhà,
 Đôi khi cũng sức nhớ ra,
2514. Đồng thời việc khác cũng là xen vô,
 Rồi lại bắt nghĩ lo túi bụi,
 Đến quên luôn căn cội xưa kia;
 Tạo ra vật bị vật mê,
Mê cho đến tạo ra bè chiến tranh.
 Thây chết chất như thành như núi,
 Nước mắt tuôn tợ suối tợ nguồn;
 Ghét thương mừng giận vui buồn,
Lúc nào cũng thấy quây cuồng trong tâm.
 Sự khổ não hằng trăm hằng vạn,
 Mà cũng chưa biết chán nơi lòng,
 Nư-Lai chẳng ngớt ngóng trông,
2526. Cho con sớm được tỉnh lòng hồi qui.
 Vừa nghe Đức Từ Bi nhắc tới,
 Việc chúng sanh lạc lối trần gian;
 Tự dựng ta cất tiếng than:
Vọng tâm một phút gian nan muôn đời.
 Thế thì vẫn từ hồi vô thi,
 Cả chúng sanh đã bị mê lầm;
 Trải qua nhiều kiếp càng thâm.
Cho nên ít kẻ thức tâm hồi đầu,
 Chẳng nhờ Phật dài lâu chỉ bảo;
 Chúng sanh mong gì tháo cho ra,
 Nghịch cay thay cõi Ta-bà!
2538. Khi vào thì dễ khi ra dễ gì!
 Phật ngăn lời tức thì tiếp nói:
 Con chớ nên trách cõi Ta bà,

Ta-bà chẳng nhiễm lòng ta;
Lòng ta tự nhiễm mới ra khổ hình.
Cảnh vô tình tại mình hữu ý,
Sự sanh ra thì lý mới sanh;
 Khá nên tự trách lấy mình,
Chớ nên trách cảnh vô tình là sai.
Danh lợi vốn chẳng hay mê chúng,
Tại chúng sanh mê dụng lợi danh;
 Lợi danh vốn loại vô tình,
2550. Tự mình tạo nó rồi mình lại mê.
 Nếu đi dễ thì về cũng dễ,
 Làm hay không tại lẽ ấy thôi;
 Ta-bà chẳng trói buộc người,
Tại người tự trói vào nơi Ta-bà.
 Nghe Phật quả lòng ta phát điếng,
 Thế là ta hai chuyện hiểu lầm;
 Nếu không Phật chỉ khai tâm,
Chính mình chưa thoát được mùm vô minh.
 Nghĩ xong rồi cúi mình lạy Phật,
 Xin thứ cho lời trách đã lầm;
 Dạy thêm những lẽ diệu thâm,
2562. Giúp con được mở rộng tầm mắt ra.
 Và khiến kẻ gần xa chưa rõ,
 Nhờ lời lành đường ngõ được thông;
 Cúi xin Phật nhỏ phước hồng,
Cứu thân cá chậu chim lồng được ra.
 Phật nhích miệng như hoa tươi nở,
 Lành thay! Con khéo mở tâm linh;
 Thấy lầm, lầm đã khỏi mình,
Nhu ngoài hình mới thấy hình tròn vuông.
 Nên mừng chớ nên buồn vô ích,
 Càng vấn nghi sự tích càng thông;
 Muốn gieo duyên khắp đại đồng,
2574. Đạo đời ý vị phải thông hiểu rành.

Ví như kẻ thường hành hàng hải,
 Chỗ cạn sâu còn bãi phải thông;
 Lối nguy cần biết đề phòng,
 Chỗ an nên hiểu để lòng khỏi lo.
 Sự nào chẳng hiểu cho tột lý,
 Không bao giờ tâm chí được an;
 Cho nên đạo phải rành đàng,
 Đâu qua địa phủ đâu sang Tây đài.
 Nếu chỉ khởi làm sai một niệm,
 Roi vào đường tà kiến muôn thu;
 Ví như làm mất đã mù,
 2586. Suốt đời chịu tội khó âu trị lành.
 Sự tu phải mổ phanh cho biết,
 Tại sao tu? Tu được những gì?
 Biết rồi thì cứ hành y,
 Miễn làm sao được đến khi công thành.
 Phật liền chỉ vào mình và nói:
 Ví trên thân có bụi đóng đầy,
 Tự tay chùi rửa cho ngay;
 Đó là ý nghĩa của bài sự tu.
 Sau khi được tay thu hết bụi,
 Cả châu thân trở lại sạch trong;
 Đó là ý nghĩa thành công,
 2598. Lấy đây hiểu lý đại đồng như nhau.
 Bỏ lại tâm lúc nào cũng sáng,
 Niệm trần lao phủ án che mờ;
 Niệm trần lao nếu không ngưng,
 Bỏ lại tâm trở ban sơ một màu.
 Thấy suốt chẳng vật nào cản trở,
 Nghe thông không sót bỏ một lời;
 Biết rành tâm niệm của người,
 Việc mình việc chúng ba đời hiểu thông.
 Trong nhứt khắc đạo xong khắp chỗ,
 Việc lớn như việc nhỏ không lằm;

Diệu màu của bốn lai tâm,
2610. Không lời để ví chẳng làm chi đo.
Phật tạm chỉ để cho dễ biết,
Từ mũi kim cây viết nhỏ nhen;
Đến như vật lớn lâu đền,
Tàu bè máy móc chế nên các loài.
Ấy cũng do bốn lai tâm tạo,
Đâu tự nhiên thành thạo hình hài;
Mê, nên tạo vật trần ai,
Giác rồi tất lập được ngay cảnh màu.
Tâm khi lớn trùm bao vạn vật,
Khi nhỏ thì chun lọt lỗ kim;
Dụng tâm nếu muốn kiếm tìm,
2622. Nhắm vào nét chạm, mà xem thì tường.
Nét lớn nhỏ, tròn vuông, dài ngắn,
Nét cạn sâu, ngay thẳng, quanh co;
Nét cây cỏ đến chim cò,
Cũng là dụng bốn lai do mà thành.
Dựa lẽ ấy chúng sanh sẽ thấu,
Sức bốn tâm tạo cấu thế nào?
Gương lòng bụi tục khá lau,
Để soi bất luận vật nào cũng thông;
Đoạn này nhớ để lòng cho kỹ,
Khi tỉnh rồi con chỉ cho người;
Rán tu đừng có biếng lười,
2634. Hành cho chánh đạo một đời thành công.
Vừa nghe Phật dạy xong lời ấy.
Hốt nhiên ta tự thấy lòng mừng,
Cúi đầu lạy Phật xin vâng;
Sẽ đem lời Phật giáo dân khắp cùng,
Hầu khiến kẻ chưa thông đạo lý,
Được biết câu huyền bí cao siêu;
Từ lâu tội ác đã nhiều,
Nay nghe lời Phật ắt tiêu nghiệp trần.

- Xin Phật dạy thêm phần con trẻ,
Khiến cho thông mọi lẽ thật hư;
Để khi ra giục thúc người,
2646. Đủ phương quyền thật đủ lời lại qua.
Nếu làm nghĩa hoặc là không rõ,
Hại cho người cũng khó dặt người;
Thế theo lời Phật vừa rồi,
Nhơn sanh hiện đại nhiều người khôn lanh.
Sự nghi yấn dữ lành của họ,
Mình chẳng thông đường ngõ khứ lai;
Sẽ là không độ được ai,
Lại còn bị họ chê bai nhạo cười.
Duyên mình với mọi người bị đoạn,
Còn khơi tâm ngạo mạn họ lên;
Thế là mình đã gây nên,
2658. Chọc người nên tội, làm duyên Phật ngừng.
Nhu thế sẽ hại phân phổ hóa,
Con cúi xin lượng cả từ bi;
Dạy rành nước bước đường đi,
Để con có thể ứng tùy khuyên dân,
Phật liền phán: con đừng lo ngại.
Phật chỉ cho đại khái việc tu,
Lý mâu đều cũng chứa thu,
Lấy con số một khởi đầu đếm ra.
Dù nhiều mấy cũng là đếm được,
Nên giữ lòng sau trước an nhiên;
Để mà phổ hóa nhơn duyên,
2670. Bằng lời của Phật điểm truyền cho con.
Chúng sanh đang sống mòn từ phút,
Con khéo lời hồi thúc người tu;
Bảo rằng chớ có ngao du,
Thân như lá úa mùa thu mỏng mảnh.
Nên lấy chữ tu hành làm gốc,
Được nhẹ thân được vớt linh hồn;

Dừng ngồi đợi nước đến trôn,
Mới ra sức nhảy ắt không kịp nào!
Nên tính trước để sau khó liệu,
Chớ cho tâm bận bịu mùi đời;
Quyết tu không hẹn chiều mới,
2682. Quý giờ niệm Phật hơn người quý châu.
Ngồi tham thiền bao lâu chẳng biếng,
Xem kệ kinh mấy quyển không nhàm;
Trong lòng bao việc gian tham,
Đổi ra tánh biết muốn ham tu hành.
Lợi dụng trí thông minh văn vật,
Để làm theo việc Phật giáo khuyên,
Ai hung mình vẫn làm hiền,
Ai gian mình vẫn lòng chuyên thật thà.
Sự giúp người thì là vui giúp,
Lợi dụng người một chút cũng không;
Thương người với lý sạch trong,
2694. Không đem nghĩa trực mà trông vào ai.
Sợ tội như sợ đày hải đảo,
Chuộng phước hơn chuộng báu thế gian;
Biết tu là được thanh nhàn,
Biết đời là cõi khổ nản không mê.
Biết quấy là kẻ chê kẻ ghét,
Biết phải là người thích người ưa;
Tự tâm hôm sớm lọc lừa,
Chọn làm những cái người ưa người dùng.
Bao nhiêu đó khéo lòng sửa đổi,
Cũng sẽ không máng tội lỗi vào;
Ngày giờ thắm thoát qua mau,
2706. Bàn cờ thế giới càng xao động hoài.
Trong nháy mắt trời lay đất chuyển,
Người năm châu phách biên hồn phi;
Giang san sự nghiệp còn gì,
Ba năm đốn củi thiêu đi một giờ.

Tai nạn đến bất ngờ khó liệu,
 Lâm nạn người, đến chịu nạn Trời;
 Đòi còn nhiều nạn chưa thôi,
 Rán khuyên người chớ dễ người mà lầm.
 Khá chường phước để ngăn đuổi họa,
 Lo làm nhân khỏi trả báo oan;
 Đòi này vay trả lệ làng,
 2718. Sớm gây tội lại vương mang vào mình.
 Cá nhân vay gia đình chung trả,
 Một người làm cả họ thác oan;
 Thân nằm trong cuộc biến loạn,
 Mạng căn rễ rúng như sàng cá ương.
 Bị nghi kỵ đủ xương thịt nát,
 Vì của tiền chịu thác lăm người;
 Thù nhor oán chạ khắp nơi,
 Đua nhau bắt giết là đòi này đây.
 Nghiệp oan đã tạo gây từ trước,
 Tới bây giờ đến lượt phải đền;
 Nếu riêng nghiệp đã gây nên,
 2730. Thì là riêng một mình đền đây thôi.
 Nếu chung nghiệp vay lời vay mạng,
 Thì là chung nhiều hạng lại đền;
 Khắp nơi nức tiếng khóc rên,
 Hồn oan khí hận xung lên ngất trời.
 Không ai được yên nơi yên giấc,
 Trong lòng không hề ngớt sợ lo;
 Lo bề thiếu đủ đối no,
 Lo thân cái chết đến cho ngày nào.
 Sống như giấc chiêm bao một thứ,
 Rủi lâm vào vạn sự buông tay;
 Không ai biết được ngày mai,
 2742. Hôm qua thấy đó bữa nay mất rồi.
 Biết bao cuộc sống đời gió dập,
 Cảnh thảm sầu tới tấp liền tay;

Cám thương già trẻ gái trai,
Sống đời mặt pháp không ngày nào an.
Nên tu niệm hơn toan làm dữ,
Ở hiền lành khỏi sự hung tai;
Biết gìn được bốn ngày trai,
Cũng là được bớt tạo vay nghiệp sâu.
Lúc khuya sớm nhớ câu lục tự,
Niệm cho thường họa dữ cũng lui;
Lừa lòng khá sớm làm nguôi,
2754. Bớt câu thù oán, bớt hồi cuồng tâm.
Buổi loạn dễ bị làm nghịch ý,
Không dẫn lòng tất bị oán thù;
Đến khi lửa dậy mịt mù,
Dập cho được cũng đài lâu tan hoang.
Từ cái ngộ cũng mang tai ách,
Đến cái nghe cái nhách miệng ra;
Nếu không xét cạn nghĩ xa,
Dễ gây lấy họa chớ là không đâu.
Áy cũng tại người tu thì ít,
Kẻ hung hăng gian ác thì nhiều;
Tự gây hoặc bị gheo tru,
2766. Sinh ra hờn ghét hoặc điều đánh thoi.
Vì lẽ ấy khắp người lão ấu,
Muôn khỏi câu tranh đấu thù hằn;
Lừa trong tâm nhớ khéo dẫn,
Mới là khỏi việc ăn năn cho mình.
Đời lắm kẻ quái tinh mưu chước,
Dễ khiến người lâm cuộc khó ra;
Việc nào khi hễ đến ta,
Hãy bình tâm để xét ra đuôi đầu.
Chớ tập tánh bạ đâu làm đó,
Hư phạm rồi sửa có dễ gì;
Việc thường thì chẳng nói chi,
2778. Nếu điều trọng đại mới thì làm sao.

Hạng người có quyền cao chức trọng,
 Sơ một ly hư hồng trăm thiên;
 Hư hao nhà cửa của tiền,
 Cũng còn tạo được ngay liền hoặc lâu,
 Rủi chết mạng để đâu làm sống,
 Sẽ gây nên bi thống nhà người;
 Điều chi cũng xét tới nơi,
 Không nên khinh suất đùa chơi sự nào.
 Ở đời nếu được giàu suy nghĩ,
 Sẽ tránh điều vô ý thường khi;
 Xử phân điều có củ qui,
 2790. Việc nào cũng khiến được đi xuôi dòng.
 Phân đạo lý được lòng cần mật,
 Sẽ giúp cho khỏi mất chơn cơ;
 Không hề để chút hờ sơ,
 Các tà niệm khó xen vô được nào.
 Mỗi cử động mỗi rào mỗi rập,
 Sẽ thường không sai thất lỗi làm;

 Thận trọng đến cả tâm mắt ngó,
 Phòng tránh lòng vạy vọ sanh ra;
 Khi nghe khi tưởng cũng là,
 Ngăn ngừa ý quấy xẹt ra bất ngờ.
 Nhứt lời nói bao giờ cũng lọc,
 Buông ra rồi khó hốt lại nào;
 Tục rằng lưỡi bén hơn dao,
 2804. Nói ra một tiếng đoạn bao nghĩa tình.
 Sự vui buồn trọng khinh thương ghét,
 Thường do nơi mồm mép gây nên;
 Chỉ trong một tiếng cất lên,
 Hoặc tan sự nghiệp hoặc nên cửa nhà.
 Lời nói dễ phá hòa ra nghịch,
 Lời nói thường giết chết được người;
 Cho nên tất cả người đời,

Trước khi nói phải lựa lời cho thanh.
Nói tổn đức nói sanh thù oán,
Nói chia lìa nói tiếng trây trua;
Thì là nhứt định phải chừa,
2816. Dù ai cạy lưỡi không thừa thốt lời.
Nhà đạo sĩ khéo lời biện luận,
Giúp cho người biết đặng sự tu;
Trong tâm tan được gút mù,
Đức kia lớn có chi đâu sánh bằng.
Riêng phận con trên đàn giảng giáo,
Cũng khá âu cần đáo ngôn từ;
Vừa cho vẻ mặt vui tươi,
Vừa cho lời nói mát như gió chiều;
Lựa những lẽ kẻ yêu người kính,
Chọn từ câu ngay chính tốt lành;
Khi mềm như tiếng chim oanh,
2828. Khi hùng như chúa rừng xanh thét gầm.
Lời ngọt ản nghĩa thâm vô tận,
Khiến người nghe phấn chấn thêm lên;
Nếu người đạo lý đã quên,
Được nghe giảng giáo trở nên tỉnh lòng.
Gieo lời kệ khắp trong thiên hạ,
Khiến hương lành bay tỏa năm châu;
Cốt làm cho khắp đâu đâu,
Nữ nam lão ấu biết câu tu hành.
Con khéo mở lời lành dắt chúng,
Mượn đuốc thần soi phủng hốc hang;
Khéo làm cho khắp thế gian,
2840. Nắm tay nhau trở lại đàn từ bi.
Thế giới sắp đến kỳ biến hoại,
Gian ác không tồn tại xác hồn;
Vậy con khéo tiếng giục nôn,
Cho người gian ác trở chơn tu hành.
Nếu không thể khiến lành tất cả,

Độ một người cải hóa cũng nên;
 Nếu người không có Phật duyên,
 Như gà khác mẹ khó khuyên được nào.
 Lòng từ thiện phủ bao khắp chỗ,
 Cứ ra tay dạy dỗ khuyên răn;
 Nếu tin thì sớm ăn năn,
 2852. Bằng không cũng chẳng lòng hằng giận ai.
 Không phân biệt cấp giai chủng loại,
 Hễ là người cứ dạy cho tu;
 Lấy lời chơn chánh hòa nhu,
 Chạm lòng người trở hềm thù cũng ung.
 Dem hết cả tâm thân vì đạo,
 Mặc cho đời khảo đảo vẫn vui;
 Đạo mầu đã thấm say mùi,
 Dù ai ưa ghét ngược xuôi như thường.
 Con khá nhớ tận tường lời Phật,
 Chớ để cho sót mất điều nào;
 Thêm đây là một cành lau,
 2864. Con nên dùng nó khi nào qua sông.
 Nó chẳng ngại khi giông gió thổi,
 Sóng càng to càng nổi lên cao;
 Tiện hơn các loại thuyền tàu,
 Giúp con khi gặp lúc nào phong ba.
 ...Nhiều khi yêu hóa phép tà,
 Nước lên ngập núi cửa nhà đều trôi;
 Nó sẽ giúp con ngồi trên nước,
 Được nhẹ mình có lướt nguy nan;
 Nhưng con cần nhớ kỹ càng,
 Ngồi trên nó phải lặng an tâm thần.
 Nếu tâm động việc trần một mảy,
 Nó chìm lặn xuống đáy nước sâu;
 Chừng ni muôn nổi thăm sâu,
 2878. Cửa loài yêu quái bấu câu vào mình.
 Ta cúi đầu nhận cành lau phép,

Rồi chấp tay khép nép lạy dài;
Lòng từ bi rộng lớn thay!
Việc chi cũng chẳng tiếc nài với con,
Ôn đức lớn biển non khó sánh;
Đáng cho đời trọng kính soi gương,
Con nguyện giữ vẹn một đường;
Độ mình và độ khắp phương xa gần.
Riêng con vẫn phải cần gắng sức,
Nhưng cũng xin Phật lực gia trì;
Khác nào kẻ mới biết đi,
2890. Mắt người cha mẹ thường khi xem chừng,
Phật rằng: Chính do phần duyên ấy,
Mới cho con được thấy hôm nay,
Lời mâu Phật dạy bên tai,
Cảnh màu Phật hiện rõ ngay bên mình.
Sẽ giúp con đức tin phần tấn,
Trong lúc chơn chưa đứng vững vàng;
Chỉ đường sanh tử Niết-Bàn,
Để cho con được rành đường tới lui.
Phần con chuyện ngược xuôi được hiểu,
Cũng khiến người đạo diệu rõ mùi;
Lòng con có phải được vui,
2902. Khi nghe đích xác những lời Phật phân.
Ta cúi mình nhận rằng đúng thế,
Lời vàng đâu phải dễ được nghe;
Thân hèn mọn có đâu dè,
Hôm nay được Phật cho nghe lời vàng.
Không những con hân hoan tâm chí,
Đến như người nghe kỹ chuyện này;
Sẽ là cũng được vui lây,
Lòng tin thêm mạnh đường ngay thêm gìn.
Trừ những kẻ vô tình với đạo,
Dù có nghe chỉ nhạo rồi thôi;
Phật rằng: họ khó tỉnh hồi,

2914. Bởi duyên đạo cạn, duyên đời thì sâu.
 Hạng này thường nhiều câu cay đắng,
 Dễ gây cho tức giận nhiều người;
 Vậy con khéo nhẫn khéo lời,
 Để qua tiếng nhạo của người dữ hung.
 Phải chịu được người đùn kẻ thét,
 Mới trở nên màu sắc vàng ròng;
 Mười phương chư Phật Tây Đông,
 Cũng từ lò đúc cối hồng mà ra.
 Chịu khổ được mới là đắc quả,
 Không nhọc tu để há thành công;
 Mang giày nhẫn nhục leo chông,
2926. Mặc y tinh-tân đeo cung đại hùng.
 Trừ cho được giặc trong giặc ngoại,
 Thắng các loài yêu quái tà tinh;
 Làm cho chúng khiếp oai mình,
 Trở làm tùng giả mới bình yên thân.
 Lúc nào cũng tinh thần vững chắc,
 Không để cho ai dắt sai đường;
 Tự làm chủ lấy thân luôn,
 Dù trong giấc ngủ cũng thường không quên.
 Được như vậy ắt nên đạo cả,
 Con khá đem vào dạ từ câu;
 Riêng thân khi đạt đạo mau,
2938. Rán diu bá tánh biết câu tu hành.
 Phật thương chúng không đành ngồi ngó,
 Gọi con vào chỉ rõ nguồn cơn;
 Sắp ngày đảo hải di sơn,
 Do cơ di dịch tuần hườn mà ra.
 Nhon với vật thiết tha tha thiết,
 Khấp hoàn cầu chém giết lẫn nhau;
 Thầy nằm dường thể núi cao,
 Máu trôi ngập đất khác nào nước dâng.
 Cảnh đói khát quỷ thần phải khiếp,

Sự oán thù Trời đất cũng kinh;
Có nhiều thứ bịnh phát sanh,
2950. Lương y đều phải ngồi khoanh mà nhìn.
Khổ với thảm muôn nghìn xảy tới,
Dân khắp trong thế giới chịu chung;
Lòng người càng lúc càng hung,
Nạn tai càng nổi khắp cùng chưa thôi.
Nạn đến đôi nhà vôi nhà gạch,
Bị tan ra bụi cát mịt mù;
Do lòng người chẳng chịu tu,
Mới ra lăm cuộc thảm sâu đó đây.
Việc đã hiện có ngay trước mắt,
Chớ phải đâu xa xắc khó tri;
Tại người không chịu xét suy,
2962. Hoặc là đã hiểu, ngờ đi không cần.
Vây con rán khuyên lần chót hết,
Nếu không tu thì chết cũng ưng.
Đành rằng nếu có xác thân,
Dù ai cũng phải một lần chết đi,
Nhưng kẻ chết hồi qui cõi Phật;
Còn người sao lại thác ra ma,
Hoặc là chết được ngợi ca,
Hoặc là chết để gần xa chê cười.
Kẻ chết già người thời chết yếu,
Hoặc chết êm hoặc chịu chết đau;
Có nhiều cách chết khác nhau,
2974. Cũng nên lựa cách chết nào cho thanh.
Chết hồn được siêu sanh Cực-Lạc,
Chết để đời thường nhắc hiền nhơn;
Chết cho người nhớ công ơn,
Chết cho dân chúng thôn lân miếu thờ.
Chết vì nước, chết cơ phổ độ;
Cách chết này không hổ với ai,
Nhưng mà lòng Phật hiện nay,

- Muốn cho người sống lâu dài như xưa.
Người muôn tuổi cũng chưa tóc bạc,
Thân tráng cường trí rất thông minh;
Trong lòng thường được tự tin,
2986. Suốt đời chẳng vướng vào mình lỗi chi.
Tri được mình còn tri được kẻ,
Cách ở ăn rành rẽ phân minh;
Vừa ngay vừa sạch tấm tình,
Vớ Thần Tiên cũng dám kinh chẳng thua.
Người chẳng có chanh chua lạnh xảo,
Biết trung trình hiếu thảo dạ thưa;
Muốn này chừng được mới vừa,
Con mau khuyên chúng sớm trưa tu hành.
Làm nhơn ái lo dành phước đức,
Phật sẽ dùng diệu lực đỡ nâng;
Đưa cho đến lập đời Tân,
2998. Để cùng chư Phật được gần ngày đêm.
Lập đời mới nhà êm nước thịnh,
Không nước nào thôn tính nước nào;
Cùng đồng ngôn ngữ như nhau,
Để bề thân kết ngoại giao xa gần;
Khác ngôn ngữ khác phần tư tưởng,
Khiến biệt phân phẩm lượng khác nhau;
Nước mình là nước phú hào,
Nước người là nước bào hao bần cùng.
Nước lớn nhỏ sanh lòng chấp trách,
Khởi lên tâm lỗi phách kiêu căng;
Gây nên chia rẽ thù hằn,
3010. Dắt lần đến chỗ thẳng căng chiến trường.
Điều này rất vô lương bất chánh,
Không lưu tồn đến cảnh đời tân;
Vậy con khuyên cả nhơn dân,
Muốn cho thân được sống gần cảnh ni.
Phải nhứt quyết bỏ đi việc quấy,

Lo làm lành dù phải nát thân;
Thác đi chúng quả Phật Thần,
Sống thì được hưởng đời tân lâu dài.
Đời tân với bông lai tương tự,
Không có người hung dữ gian phi;
Ai ai cũng biết đạo nghi,
3022. Cảnh vui người đẹp khác gì cõi Tiên;
Sống với tuổi muôn thiên dày dặn,
Người thường hay bay đặng khắp nơi;
Cõi mây xuống đất lên trời,
Đi đâu cũng được không nơi ngại ngừng.
Người người được thung dung tự tại,
Không ai buồn ai hại lẫn ai;
Của rơi không kẻ thò tay,
Nhà không đóng cửa chính ngay đời này.
Dù cho kẻ ngu ngậy thế mấy,
Nghe điều này cũng lấy làm vui;
Bỏ đi cái kiếp lằng ruồi,
3034. Rán tu cho được gặp hồi an cư.
Chớ ngồi đợi việc hư đến nước,
Mới toan lo khó được toàn thân;
Gặp hùm thì cứ leo cây,
Gặp voi thì cứ chạy quay lòng vòng.
Ngồi than mãi ắt không rồi việc,
Nói không làm đến chết không nên;
Ngày giờ mau lẹ như tên,
Cũng cần tu gấp chớ nên chần chờ.
Nếu đợi đến vào lò chúng qui,
Vạn sự đều hư hỉ nan phương;
Khá tu chớ có xem thường,
3046. Nay không liệu gặp sau đương không rồi.
Vì lòng quá thương người hạ giải,
Phật cạn lời quấy phải cho tin;
Vậy con hôm sớm khá gìn,

Sau khi thức giấc trần tình người nghe.
 Tin thì tốt dù chê cũng mặc,
 Nói từ bi cứ nhắc nhở luôn;
 Nói chi cũng chẳng hề buồn,
 Miễn cho đạo mở rộng đường thì hơn.
 Rán giúp khắp muôn dân hiện tại,
 Được sống còn đến cái Tân Nguơn,
 Trừ người số định mẫn phần,
 3058. Thiên Tào bôi sỏ khó dần dài thêm.
 Kẻ nào còn dài niên kỷ mạng,
 Rán giúp cho đôi hạng trường xuân;
 Bao nhiêu lời đã vừa phân,
 Con nên in trí chớ cơn nào rời.
 Ta liền cúi vâng lời vàng ngọc,
 Hẹn từ đây chí dốc tu hành;
 Làm cho rồi phận chim xanh,
 Gieo điềm cho khắp dân lành gần xa.
 Núi cao lớn vẫn là mòn lở,
 Lòng keo sơn không thuở nào rời;
 Làm cho tỉnh thức người đời,
 3070. Làm cho cửa đạo chói ngời đường châu.
 Nguyện vào trận mưa dầu nắng lửa,
 Cứu người cho đến thờ cuối cùng;
 Gương lành cùng Phật nêu chung,
 Thì là mới được toại ung lòng nguyện.
 Cúi xin Phật chứng miêng cho trẻ,
 Và độ giùm khi rẽ xuống trần;
 Vì rằng chỉ có một thân,
 Tả xông hữu đột lắm phần khó khăn.
 Có khác nào Đường Tăng Tam Tạng,
 Gặp yêu ma ngăn cản đầy đường;
 Không nhờ có Phật Tây-Phương,
 3082. Làm sao giải nạn trên đường thỉnh kinh.
 Vậy trước đây con xin với Phật,

Nhận thân này làm vật cúng dường;
Dem về đến cõi Tây-Phương,
Làm người hầu hạ bên giường từ bi.
Phật rằng: đáng nên ghi tâm nguyện,
Phật cùng con chẳng viễn cách nhau;
Lúc nào đến những lúc nào,
Cũng là vẫn được hiệp nhau một đường.
Đây là một dây Cương-Mã-Trị,
Thăng được con ngựa ý bất thường;
Phật cho con khéo cầm cương,
3094. Trong khi bôn tẩu trên đường độ tha.
Khi ngựa gặp phép tà cuốn vó,
Nhờ cương này thăng nó dễ dàng;
Dù cho vượt bể đặng san,
Dùng Cương-Mã-Trị tắt an nơi lòng.
Con khéo giữ kẻo hòng bị trộm,
Mất đi rồi sẽ khôn dài lâu;
Khó về đến chốn Kim lâu,
Để mà cùng Phật chung bầu hư vô.
Ta liền niệm Nam Mô Tam Phật,
Chứng cho con lãnh vật báu này;
Trong khi dạo khắp Đông Tây,
3106. Dùng Cương-Mã-Trị phá khai núi rừng.
Muốn đi tắt nhẹ chơn đi tới,
Muốn dùng không ngại lối chông gai;
Mầu thay ! Thật rất mầu thay !
Trong khi buồn ngủ gặp rày chiếu mạnh,
Có phải chẳng xưa dành lắm hạnh,
Nay khiến ta được lãnh cương này;
Riêng ta nhẹ gót trông mây,
Khắp người cũng được hưởng lây sự mầu.
Bạc bẩy há dễ đâu mua được,
Vàng mười không thể chuộc cho ra;
Nhịp cầu đến hội Long-Hoa,

3118. Nấc thang leo tới chín tòa Kim Liên.
 Chúng sanh sẽ toại nguyên kỳ chót,
 Hoặc về Thần về Phật về Tiên;
 Lành duyên thật rất lành duyên,
 Ai nghe đến chẳng lòng liền phát tâm.
 Phật cất giọng thâm trầm liền bảo,
 Được như lời ước hảo của con;
 Nghiệp mê sẽ được tiêu mòn,
 Lửa binh tai khổ hết còn phát sanh.
 Ai cũng được hiền lành tất cả,
 Tất cõi trần sớm hóa ra Tiên;
 Đâu mang lấy kiếp khổ phiền,
3130. Cũng không sống cuộc đảo điên lâu dài.
 Vậy con phải gọi ngay bá tánh,
 Được một người phúc hạnh một người;
 Cuối cùng nếu chẳng nghe lời,
 Mạng đành theo cuộc đời đời biết sao.
 Việc cũng chẳng còn bao lâu nữa,
 Biết lo xa mau sửa tốt hơn;
 Mở lòng làm phước làm nhơn,
 Sớm chiều cầu nguyện Phật Thần độ cho.
 Có lòng thành khỏi lo Phật bỏ,
 Người đành quên Phật có quên ai;
 Phật liền đứng dậy xè tay,
3142. Trong tay ánh sáng xẹt ngay tức thời.
 Sáng hơn ánh mặt Trời mấy bức,
 Mát diệu không nóng bức chút nào;
 Phật rằng: nơi cõi trần lao,
 Hiền nhơn khi bị lâm vào nạn tai,
 Ánh sáng này liền bay tới chỗ,
 Cứu cho người nạn khổ được qua;
 Dù người nát thịt tan da,
 Cũng lành mạnh lại như là khi xưa.
 Phật thường dụng Thần cơ vi diệu,

Kẻ khỏi nản khi hiểu khi không;
Điện thường còn khó được trông,
3154. Huồng là điện Phật dễ hòng thấy ư!
Ánh sáng này năng trừ tà quái,
Trong những khi hãm hại hiền nhơn;
Chúng sanh từng được hộ thân,
Nhưng đâu mấy kẻ nào từng biết ra.
Ngày lập hội Long-Hoa tại thế,
Ánh sáng này dành để cứu dân;
Cứu qua cơn lửa bạo Tần,
Cứu khi chuyển động âm thần khắp nơi.
Hiền nhơn chưa dứt lời khẩn nguyện,
Ánh sáng này liền đến bên thân;
Lẹ không sức lẹ nào hơn,
3166. Chỉ trong nháy mắt xa gần tới nơi.
Phật cho con hiểu đời sắp biến,
Để tiện bề nhủ khuyến đó đây;
Phật liền tay chỉ vào cây,
Thân cây bỗng hiện rõ nay việc trần.
Nào nước dâng, nào thân người chết,
Nào bệnh căn, nào phép yêu ma;
Nào là sấu bắt hùm tha,
Nào là giặc giã cửa nhà tan hoang.
Nào bom phá nổ vang trời đất,
Nào lửa hồng cháy lợp khắp cùng;
Kẻ thời ôm chiếu, ôm mùng,
3178. Bồng con bế cái có đùm có đeo.
Con đói khát khóc kêu đòi bữa,
Mẹ túng cùng thắt cổ chết đi;
Cũng còn lại có nhiều khi,
Mẹ cha nỡ dạ ăn thì thịt con.
Kẻ đã chết người còn thoi thóp,
Đến các loài gia súc không còn;
Ăn luôn củ chuối củ thơm,

- Cành cây bụi cỏ không còn lá đèo.
 Lũ ruồi lẳng đánh theo hơi thúí,
 Bay đầy đồng đầy bụi kêu reo;
 Nào thây trôi tấp như bèo,
 3190. Kên kên quạ quạ ó điều mỡ ỉn.
 Núi nổ đá sỏi văng chông đống,
 Đất liền khi không bỗng nứt ra;
 Tự nhiên chôn sống người ta,
 Tai đây những tiếng khóc la kêu cầu.
 Nạn ách đến thân sâu quỷ khóc,
 Từ những nơi hang hốc đâu đâu;
 Nơi nào cũng có thảm sầu,
 Nơi nào thân chết cũng bâu kéo vào.
 Ta vừa ngó vừa lau nước mắt,
 Nếu như vậy hơn vật còn chi;
 Cúi xin lượng cả từ bi,
 3202. Ra tay độ chúng qua khi tai nạn.
 Phật rằng hiện con đang xem đó,
 Đến ngày kia sẽ có giống y,
 Đó là cuối Hạ Nguơn kỳ,
 Cũng kêu là đại hội thi tại trần.
 Qua lúc ấy đời Tân thành lập,
 Lão ấu đồng hát khúc thanh bình;
 Nhân an, nước trị, người minh,
 Thân không bệnh hoạn dân tình sống lâu.
 Cảnh này kẻ hung đâu được gặp,
 Toàn là người hiền đức tốt tươi;
 Nếu ai muốn được coi đời,
 3214. Cũng nên ăn ở theo lời kệ kinh.
 Kính Tam-bảo lo gìn Ngũ giới,
 Ăn Tứ trai thường lạy bốn phương;
 Một lòng cải ác tùng lương,
 Lo bề hiếu tử gìn đường Phật nhi.
 Nhịn được việc quấy gì khó nhịn,

Làm được điều chơn chánh khó làm;
Việc hiền thì rất thích ham,
Điều hung thì dạ chẳng làm chi vui.
Thấy việc thiện như hồi khát nước,
Nghe điều hung như lúc điếc tai;
Biết mình có lỗi sửa ngay,
3226. Thấy người hữu đức hữu tài học theo.
Thực hành được mấy điều đã nói,
Sẽ đáng người sống nối đời sau;
VẬY CON KÍP KÍP MAU MAU,
Ra đi khắp chốn kêu gào người tu.
Ta cúi đầu vâng câu chỉ phán,
Phật cho con thấy đặng sự đời;
Con xin kể lại cho người,
May ra người có tình hồi được chẳng.
Sự mầu nhiệm vô ngần khó tỏ,
Không chịu tu biết thuở nào tu;
Nay con như kẻ đã mù,
3238. Phật cho ngó thấy còn đâu vui bằng.
Thấy nẻo khổ, thấy đàng khoái lạc,
Cảnh giả cùng cảnh thật xem qua;
Rõ ràng nơi cảnh Ta-bà,
Vừa tanh hôi cũng vừa là khổ đau.
Tuổi sống ngắn còn bao nạn ách,
Người ở ăn tánh cách tham gian;
Không ai trọn hưởng thanh nhàn,
Nếu càng lánh sớm là càng rảnh thân.
Phật rằng: đúng như con đã nói,
Người sớm tu sớm toại tâm thân;
Xuống lên nơi cõi hồng trần,
3250. Chịu đường sanh tử, chịu phần khổ lao.
Bị làn sóng nghèo giàu lôi cuốn,
Bắt đầu tranh bắt muốn hơn thua;
Lợi danh lo bán lo mua,

Ái tình lo hốt lo vừa vào thân.
 Đi cặp với tâm trần ham hố,
 Nào ưu sầu tai khổ muôn trùng;
 Mạng căn như đóa phù dung,
 Muôn ham chưa thỏa kẻ chun vào hòm.
 Nếu để mắt mà nom đích xác,
 Công Dã Tràng xe cát biển đông;
 Cửa tiền nhiều lớp cạn sông,
 3262. Người yêu đứng lợp cả đồng cũng thôi.
 Uổng công đổ mồ hôi nước mắt,
 Vào tình yêu vào các lợi danh;
 Chỉ gây lấy tội vào mình,
 Thân không trường hưởng, hồn linh đọa đày.
 Chi bằng lấy những ngày trụ lạc,
 Lo tìm đường giải thoát trần ai;
 Đem đời ngắn đổi kiếp dài,
 Đó là biết dụng trí tài phải nơi.
 Kẻ thông minh hoặc người ngu dốt,
 Cũng nên tu lần chót này đây;
 Để xem được hội rồng mây,
 3274. Và trông cho biết phép tài thần tiên.
 Kéo bấy lâu nghe truyền lời miệng,
 Mắt chưa trông thật chuyện nhiệm màu;
 Việc chưa tới bảo rằng lâu,
 Tới rồi như sét ngang đầu khó toan.
 Vậy con nhớ khuyên hàng thiện tín,
 Rằng Phật không lời phỉnh ai đâu;
 Hãy mau hồi cải quày đầu,
 Trễ qua cơ hội dễ đâu kiếm tìm.
 Việc hiếm có cỗ kim khó gặp,
 Gặp được nhờ cùng Phật hữu duyên;
 Tục phạm được hóa Thánh Tiên,
 3286. Chúng sanh về Phật cũng nguyên hội này,
 Rớt hổ thãm được dây bìm sắn,

Roi sông sâu vớ đặng khúc phao;
 Ấy là hạnh phúc đường bao,
Há không hoan hỷ bước vào Phật môn.
 Được người mến được hồn siêu rỗi,
 Giá quý cao gấp bội của tiền;
 Một người đạo quả đắc thiên,
Lại còn cứu được cửu huyền siêu thăng.
 Đó chẳng khác như thoàn một chiếc,
 Chở được nhiều người vượt qua sông,
 Phải là lợi ích lớn không,
3298. Chẳng lo tu niệm còn hồng việc chi.
 Thương quá đôi mới di cơ mật,
 Khấp nhon gian nên thức cơn mê;
 Này con trong cái ao huê,
Có nhiều hoa bồng ủ ê mặt mày.
 Nguyên nhân bởi gái trai trong đạo,
 Tu nửa chừng vội tháo lời ra;
 Nếu không sớm sửa lòng tà,
Hoa xào đến rụi thì là hết trông.
 Nếu ai có được lòng quảng ái,
 Khi xem hoa đều phải châu rơi;
 Ước sao sớm thức được người,
3310. Để hoa trở lại tốt tươi như thường.
 Phật liền chỉ vào phương gần đó,
 Bảo rằng con nên ngó xem hoa;
 Đúng như sự thật chẳng là,
Hay lời Phật nói sai ngoa với đời.
 Trông thấy hoa, nghe lời bi thiết,
 Khiến lòng ta chi xiết ngậm ngùi;
 Hoa tươi xem thấy rất vui,
Hoa xào càng ngấm lòng ôi càng buồn.
 Cái đã khô cái đương xào úa,
 Cũng có hoa ướm nở rồi ngưng;
 Đúng như lời Phật đã phân,

3322. Có nhiều thiện tín tinh thần đang lui;
 Bỗng nhiên ta ghen lời sa lệ,
 Một hồi lâu không kể ra lời;
 Phật rằng: vãn vật thanh thời,
 Dễ làm cho khắp mọi người say mê.
 Cùng kẻ quấy theo về một lối,
 Nẻo tu hành bước thối ra xa;
 Đã rơi lầm kế yêu ma,
 Đáng nên thương tiếc biết là dường bao.
 Kẻ đang lầm dễ nào đánh thức,
 Bởi họ tin rằng thật trăm phần;
 Họ ngỡ lãng việc Thánh Thần,
3334. Chỉ lo thật tại cho thân đủ đầy.
 Phật thương xót kẻ này vô hạng,
 Họ khác nào mắt sáng kéo mây;
 Tự làm cho trí ngất ngây,
 Chánh đường nỡ bỏ lại quay đường tà.
 Hạng này chẳng phải là một kẻ,
 Mà đã đang rất có nhiều người,
 Chỉ là một nhỏ mực thôi;
 Nhưng mà có thể lan trôi ra nhiều.
 Họ là kẻ đem nêu gương xấu,
 Cho nhiều người từng dấu đi sai;
 Vậy con cũng khá mau tay,
3346. Ra công chận lại bớt lây phần nào.
 Tuy rằng hoa đang xào đang úa,
 Nếu ăn năn hoa trở nên tươi;
 Như khi dầu thấm tim rời,
 Ngọn đèn sẽ được lửa khơi mạnh liền.
 Tâm với hoa căn nguyên vốn một,
 Hoa cùng tâm khí cốt tương ưng;
 Xem hoa rõ biết tinh thần,
 Đang cơn hăng hái, hoặc cơn thực lùi.
 Con còn bắt sứt sùi cảm động,

Huống Phật càng bị thống dường bao!
Bị sa đọa một người nào,
3358. Lòng buồn hơn kẻ trần lao thất tình;
Nay gần lúc vang thình Trời đất,
Càng xót thương chúng mất thiện tâm;
Đời này để bị nịch trầm,
Kiếp sau đọa chốn u thâm muôn đời.
Ra tro bụi ra nơi cây cỏ,
Trong bùn lầy hoặc chỗ nhuốc nhơ;
Ở trong thế giới mù mờ,
Khổ sâu hơn tự bao giờ đã mang.
Chúng không thấy trước đàng nguy hiểm,
Nên cứ vui ô nhiễm hồng trần;
Thấy người sắp bị sa chân,
3370. Lòng từ mau đến dất lần cho ra.
Vậy con khá nhớ qua lời Phật,
Đi đó đây gọi thức chúng sanh;
Không phân cấp bậc giới ranh,
Bắc Nam đâu cũng chỉ rành việc tu.
Người đồng loại khuyên câu nhứt thể,
Kẻ khác nòi dạy lẽ tương thân;
Giàu sang nên giúp cơ bần,
Quan liêu khéo xử cho dân được nhờ.
Chớ mưu việc đầu cơ hối lộ,
Đừng sanh tâm lang hổ hại người;
Xử phân ngay ngắn tốt tươi,
3382. Đáp lời dịu ngọt khi người hỏi han.
Kẻ học thức giúp hàng ngu dốt,
Đừng buông lời cười cợt mỉa mai;
Những người tuy đã lầm sai,
Có lời xin lỗi thứ ngay cho người.
Ăn ở đúng theo lời Hiền Thánh,
Xét mình rồi xét hạnh của người;
Xấu xa cùng việc tốt tươi,

- Cả hai điều đáng cho nơi học hành.
Tốt tươi thì lưu tình bắt chước,
Xấu xa thì biết trước lánh đi;
Trên đời bất luận việc chi,
3394. Cũng đều lợi ích nếu suy xét rành.
Khéo dụng sự như anh thợ mộc,
Cây vạy ngay đều được dùng xong;
Tức là chuyển tội nên công,
Đổi điều họa trở phước hồng như chơi.
Phật liền chỉ vào nơi vô đá,
Hiện ra thuyền Bát Nhã lớn lao;
Hào quang chiếu rực rỡ màu,
Nhưng không có đáy thêm vào không mui.
Phật rằng: thuyền ngược xuôi trên nước,
Vẫn không chìm và được chạy mau;
Thuyền này chùng đến ngày sau,
3406. Trong khi sấm nổ nước trào dâng lên.
Nó sẽ chạy khắp trên các nước,
Để vớt người nhân đức hữu duyên;
Dem về dự hội Hoa Liên,
Khỏi nơi khổ não xa miền trầm luân.
Kẻ bạo ác xác thân trọng trước,
Kéo lên thuyền cũng tuộc chìm đi;
Bởi thuyền do sức huyền vi,
Của chư Phật tạo cứu nguy người lành.
Phật liền chỉ vào cảnh bửu thọ,
Bỗng hiện ra Ty-Hỏa-Thần-Lung;
Rất nên đẹp để hình dung,
3418. Hào quang ngũ sắc chói cùng khắp nơi.
Phật rằng: chùng cả trời lửa cháy,
Núi ra tro sắt chảy thành bùn;
Tức thời Ty-Hỏa-Thần-Lung,
Hiện ra to lớn bao trùm hiền nhơn.
Khỏi thiêu xác trong rừng lửa đỏ,

Mát mẻ như hứng gió mùa thu;
 Những người bạo ác không tu,
Đứng ngoài lòng phép dễ đâu được vào.
 Khắp bốn phía lửa ào phủ xác,
 Thân tiêu ra tro mặt tức thì;
 Phật dù lòng rất từ bi,
3430. Cũng không thể cứu vô nghi bất lương.
 Khi nghiệp đến không phương đào tẩu,
 Luật trả vay khó giấu dung ai;
 Vậy con khéo dụng lời ngay,
Đẻ khuyên bá tánh khéo dày công tu.
 Lời Phật chẳng sai đâu chớ ngại,
 Đời sắp tàn giải đãi sao xong;
 Khá đem vàng nén bạc đồng,
Làm điều nơn ái trừ xong tai nạn.
 Kẻ bo bo đeo mang tiền của,
 Chỉ hại thân đâu có ích chi;
 Những phường trộm cướp gian phi,
3442. Bức cường lấy hết rồi thì tay không.
 Ăn chẳng có mang lòng ích kỷ,
 Thác sẽ làm Ngạ quỷ tanh hôi;
 Phải chăng là việc ngu đòi,
Vật không giữ được cứ ngồi bo bo.
 Vậy con khá bảo cho đời biết,
 Lo tu mau kéo việc không rồi;
 Tới đời đất hứa Trời ôi!
 Đông Tây Nam Bắc ôi thôi tung bưng,
 Giặc-giã lớn chưa từng ngó thấy;
 Chúng dùng nhiều khí giới kinh thiên,
 Làm cho đất động trời nghiêng,
3454. Sinh linh chết chóc muôn thiên khó lường.
 Thây lấp giáp Bình Dương biển lớn,
 Máu trôi đầy khắp chốn cùng nơi;
 Còn chi mạng số người đời,

Nếu không chường phước khó ngôi thế gian.
Phật thấy rõ mọi đàng hư thiệt,
Nên dùng lời chỉ quyết chúng sanh;
Khá tin để sớm tu hành,
Cứu thân và được độ lành mẹ cha.
Việc sắp cuối ngân nga sao kịp,
Phải quyết tâm thi thiết liền khi;
Một lòng nổi chí từ bi,
3466. Xô đùa tất cả những gì bất lương.
Nguyên một kiếp Tây-Phương đến chốn,
Phá chư ma trừ hỗn loạn tâm;
Quyết không chịu kiếp luân trầm,
Dầu sao cũng quyết Lôi Âm dựa kê.
Đã rõ biết sự mê là khổ,
Nên phải lo giác ngộ chơn tâm;
Lấp bằng các hố sai lầm,
Để cho kẻ mên người tâm học theo.
Chớ để dạ ôm đeo việc ác,
Khiến mọi người bài bác khinh khi;
Giá danh hiện chẳng còn gì,
3478. Chết rồi hồn chịu lắm khi đọa đày.
Đầu thai cõi trần ai đau khổ,
Chịu ngu khờ ở chỗ cơ nguy;
Từ sanh cho đến chết đi,
Không ngày nào được hưởng gì sướng vui.
Sống trong cảnh nặc mùi thảm khổ,
Khiến lắm người phun nhổ gớm ghê;
Chúng sanh vì quá còn mê,
Chỉ lo hiện tại quên bề vị lai.
Nay sung sướng ngày mai khổ não,
Mối oan khiên nghiệp báo không làm;
Một vay phải trả thiên trăm,
3490. Cũng là tự đắc cho rằng khôn ngoan.
Phật trông rõ mọi đàng chơn giả,

Rất xót thương lòng dạ người mê;
 Làm hung tuy hiện vinh huê,
Nhưng sau này chịu trăm bề khổ lao.
 Sự khổ nhục khác nào giới tử,
 Ăn bám đồ kẻ mửa người chê;
 Càng nhìn vào cõi trần mê,
Lòng càng quặn thắt không hề thấy vui.
 Bởi thương chúng đang vùi bụi cát,
 Lòng từ bi rào rạc lo âu;
 Cho nên mới dụng phép mầu,
3502. Gọi con về có dạy câu tu hành.
 Chỉ cho biết ngọn ngành thời sự,
 Lành ra sao còn dữ ra sao!
 Cho con hiểu rõ âm hao,
Đến khi thức giấc kêu gào chúng sanh;
 Nếu trể ắt tan tành tất cả,
 Cơ biến thiên sự đã định rồi,
 Chỉ trong một phút một hồi,
Năm châu nhơn loại thân ngồi không yên.
 Rán niệm Phật rán hiền tâm tánh,
 Ngày hai thời cúi kính bốn phương;
 Đến chùng có đại họa ương,
3514. Sẽ nhờ Từ lực khỏi đường thiết tha,
 Phật chẳng nói sai ngoa khá liệu;
 Liệu cho thân khỏi chịu lao lung,
 Dừng chờ đến tiếng nổ đùng,
Pháo kia ra xác còn dùng được đâu.
 Sau rớt hết trong bầu thế giới,
 Có thứ ma tên gọi Thọ-Khâu;
 Ở trong quả đất từ lâu,
Chùng ni nó mới bắt đầu thêm oai,
 Nó có phép biến loài biến vật;
 Tánh thường hay đổ tạt khắp người,
 Gặp ai trẻ đẹp tốt tươi;

3526. Nó làm xấu xí ra người già nua.
Gặp kẻ mạnh nó đùa cho yếu,
Gặp tráng cường bắt chịu ốm đau;
Thấy người yêu mến lẫn nhau,
Nó làm chia rẽ héo xào đôi nơi.
Nó khiến gần những người mình chán,
Nó bắt xa những hạng mình ưa;
Nó làm trái ngược gió mưa,
Gây nhiều bệnh tật không chữa một ai.
Việc sắp thành nó gây cho bại,
Đang mừng vui nó hại buồn rầu;
Khi người đang muốn sống lâu,
3538. Nó làm chết yếu để sâu thân nhân.
Khiến quan trở thành dân thất lộc,
Tướng hườn binh chịu nhục suốt đời;
Khiến người giàu trở tả toại,
Hại người nghèo đến thở hơi cuối cùng.
Nó khiến nhớ việc không đáng nhớ,
Nó xui quên việc khó thể quên;
Vật nào có xác có tên,
Nó làm cho khó vững bền dài lâu.
Ai lại chẳng âu sầu vì nó,
Nó không hề chữa bỏ một ai;
Còn mê xác chất thúï khai,
3550. Còn lòng mến tục còn ngày nó theo.
Nay nhằm lúc nạn eo khắp chỗ,
Nó lại càng tăng độ hoành hành;
Nó vào trong xác chúng sanh,
Đục mòn cho đến tan tành ruột gan.
Không riêng kẻ thế gian bị nó,
Đến như loài sản cỏ côn trùng;
Cũng đều bị nó hành hung,
Làm cho khô héo ngấn-ngùn số căn.
Nó độc ác vô ngần khó kể,

Quyết làm cho cõi thế không người;
Nó gây lắm cuộc đời đời,
3562. Từ nơi thể xác đến nơi tâm hồn.
Đời bị nó thêm dồn lắm khổ,
Chỗ có người có nó vắng lai;
Bom hơi súng điện tàu bay,
Không trừ được nó chỉ quay hại người.
Ma này kêu Trời ơi đất dạ,
Nó có tài biến hóa lạ làng;
Hóa người để hại thế gian,
Vào trong tâm chúng xui đàng sâu ưu.
Người càng dụng xảo mưu chống nó,
Càng hại thân chớ khó thắng qua;
Chỉ phương nhưt Niệm Di-Đà,
3574. Niệm cho đến Phật tay xoa vào đầu.
Mùi ướ trược khắp châu thân mất,
Có hào quang phủ khắp cả mình;
Tức là khiến nó hãi kinh,
Dang ra không dám đến rình bên thân.
Trừ được nó chắc phân đặc đạo,
Sẽ thắng luôn tà giáo chư ma;
Được vào tận hội Long-Hoa,
Hết già hóa trẻ vốn là nơi đây.
Nước đã trải nhiều ngày bọt đục,
Cổ lóng hoài rớt cuộc cũng trong;
Quen lâu thói xấu mặc lòng,
3586. Quyết tâm trừ mãi ắt xong có ngày.
Đã biết rồi mau tay gỡ rối,
Không sớm thì muộn mỗi cũng sưng;
Nghiệp trần vay tạo luồng tuông,
Khéo chừa trả sẽ tròn vuông ngày nào.
Trước không tính đề sau khó liệu,
Ngày cứ đi khó kéo ngược dòng,
Cuộc đời nào khác pháo bông;

- Cháy lên chốc lát rồi hòng tắt đi.
 Cảnh giả tạm có gì đáng mến,
 Hãy mau tu kịp đến hội lành;
 Nay không lánh trước tìm thanh,
 3598. Ất không còn dịp để mình hồi tâm.
 Phật e chúng sa lầm đường khổ,
 Nên xưa nay dạy dỗ không ngừng;
 Nào cơ chữa trị bịnh nhân,
 Nào là mượn lấy xác trần giáo khuyển.
 Kệ trên không, diệu huyền trong nước,
 Dắt hồn linh trong cuộc mộng du;
 Có nhiều phương tiện dạy tu,
 Hằng hà không thể đếm thu cho cùng.
 Vậy con cũng khéo dùng phương tiện,
 Để dắt người khỏi bến sông mê;
 Con nên lo liệu vẹn bề,
 3610. Để mà có sớm trở về Kim-son.
 Ta cúi mình xin vâng ý Phật,
 Nguyên ra tay dẫn dắt như sanh;
 Dem lời trong giấc mộng lành,
 Kể cho người biết ngọn ngành giả chơn.
 Tuy lời nói trong cơn đang ngủ,
 Nhưng chứa đầy ý tứ diệu mầu;
 Nào là rõ việc Kim lâu,
 Nào là ao báu sen màu tốt tươi.
 Nào gậy phép chói ngời ánh sáng,
 Nào gương linh nhấp nháng hào quang;
 Lại thêm có bát nhã toàn,
 3622. Có cảnh lau phép quá giang rất mầu.
 Còn lại có những câu mật chú,
 Trừ loạn tâm, trừ thú ác hung;
 Niệm câu đại lực Thần-cung,
 Bắn ra tất hiện muôn trùng tên bay,
 Mỗi mũi mỗi găm loài ác thú,

Tuy giản đơn có đủ hiệu năng,
Trăm lần trăm trúng chắc rằng,
Lời vàng của Phật dạy răn không làm.
Con nguyện để vào tâm không sót,
Quyết kê ra cho nốt người nghe;
Nếu tin thì lánh đường mê,
3634. Không tin cũng mặc không hề giận ai.
Nguyện đem một kiếp này độ thế,
Dù tan xương chẳng nệ chi thân;
Miễn làm cho khắp chúng dân,
Biết theo nẻo chánh lánh thân đường tà.
Phật dùng lấy đóa hoa màu nhiệm,
Chuyên hôn con và điểm lấy danh;
Ơn này chất mấy muôn thành,
Đền cho vạn kiếp lai sanh không rồi.
Phật liền tay xoa nơi tụ đỉnh,
Bảo rằng: con chớ tánh phạm phu;
Chữ ân của hạng sĩ nhu,
3646. Lấy câu nghĩa cả để âu đáp đền.
Nếu con giúp cho nên chánh đạo,
Thì ân này sẽ báo đền xong;
Có chi đến phải bận lòng,
Nhu người dương thế rao rong bên ngoài.
Đời sắp rớt nay mai không đợi,
Con mau lo kêu gọi chúng sanh;
Phút qua là phút tan thành,
Việc nay lòng chớ để dành ngày sau.
Khi con đến kêu gào bá tánh,
Gặp chông gai là cảnh rất thường;
Lòng nên đầy đủ can cường,
3658. Đứng lui trước cảnh tai ương phúc nào.
Con mạnh tiến giúp vào người tiến,
Khéo làm cho sớm hiển đạo màu;
Bất kỳ con đến nơi đâu,

Luôn trong tầm mắt Phật thấu biết liền.
Độ sanh chúng khắp miền thế giới,
Chớ không riêng một khối một nơi;
Tùy cơ dù phải xa vời,
Đừng buồn trong lúc ly nơi quê nhà.
Đi theo chữ Ma-ha Bát-nhã,
Thân đó đây dày đã chớ nao;
Mạng người quý giá dường nào,
3670. Thân mình chớ quản ra vào chông gai.
Gặp lúc phải thân trai hóa gái,
Cũng nhiều khi giả đại qua truông;
Đủ phương ứng biến chiều luôn,
Để mà thức được người đang sai lầm.
Chớ ngại tiếng thì thâm chế nhạo,
Miễn khai thông cửa đạo đó đây;
Cơ nguy sắp đến cận ngày,
Vạy con cần phải ra tay giúp người.
Phật phương tiện dùng nơi bí pháp,
Gọi hồn con trong lúc đang say;
Chỉ rành sự thế nay mai,
3682. Cho con biết để gọi ngay người đời.
Tu cho kịp cơ trời biến đổi,
Một đời tu được rồi muôn thu;
Bây giờ nếu chẳng chịu tu,
Sau dầu hối tiếc sự âu muộn màng.
Phật liền phóng hào quang chói rực,
Tay cầm lên một bát nước hoa,
Vừa cười vừa sôi vào ta;
Ta liền cúi lạy, tiếng gà vừa nghe.
Mắt liền mở không dè nằm mộng,
Mùi hương còn dư đọng thơm tho;
Nhưng lời Phật đã dạy cho,
3694. Nhớ ra không sót và lo vô cùng.
Và từ ấy khắp vùng đây đó,

Thường đến lui cạn tỏ đạo mầu;
 Nắng mưa nào quản chi đâu,
Hao hơi tổn sức chẳng câu than phiền.
 Thề lời Phật cứ khuyên tu mãi,
 Miễn cho người hỏi cải là hơn;
 Nay vì chưa được thuận con,
Nên ta phải tạm tách chơn nước ngoài.
 Giữa đường bỗng chia tay đôi ngã,
 Ngày như đêm lòng dạ xôn xang;
 Nhưng đâu là cũng thế gian,
3706. Việc tu có thể bủa tràn khắp nơi.
 Không riêng độ một người một chỗ,
 Mà vẫn lo giác ngộ bốn phương;
 Chóng lo đạo mở rộng đường,
Khắp người thế giới biết nương Phật- Đài.
 Ước quê nhà gái trai lớn nhỏ,
 Việc tu hành chớ có lãng xao;
 Tuy rằng xa cách mặt nhau,
Nhưng lòng đừng một phút nào chia ly.
 E việc thế còn nghi chưa rõ,
 Cho nên ta đem tỏ chuyện này;
 Trẻ già nhớ đọc nơi đây,
3718. Sẽ tường mọi cuộc chuyện xoay thế nào.
 Khi biết được rồi mau tu tỉnh,
 Đừng kể chi hoàn cảnh lâu mau;
 Tâm hồn khuya sớm chùi lau,
Cố làm sạch các điều nào bợn nhơ.
 Giảng bốn cuốn chớ ngỡ dạ đọc,
 Tám điều răn là gốc khá gìn;
 Mỗi câu mỗi giống như in,
Lấy mùi dữ đổi mùi lành ngày đêm.
 Sự tu tiên càng thêm chớ bớt,
 Biết thương nhau chia sót ngọt bùi;
 Dù đời có lắm ngược xuôi,

3730. Khuyên nam nữ cũng cứ vui tu hành.
Rán chịu khó mới thành được việc,
Đem thân phàm đỗi kiếp Thánh Tiên;
Xin nên phát một lòng nguyện,
Quyết tu hành đến khi thiêng mới thôi.
Hiện xác ta đang ngồi đất khách,
Tâm hồn không xa cách quê nhà;
Những người kính mộ Phật gia,
Lúc nào cũng có hồn ta đứng gần.
Người trong sạch ta mừng không ngớt,
Khi nhuốc nhơ ta rất lo buồn;
Mong người uống nước nhớ nguồn,
3742. Bốn ân khá đáp cho vương phận mình.
Bớt xa xỉ để dành tiền bạc,
Giúp cho người đói khát cần lao;
Tiếng thơm và đức phước sau,
Cho con cháu hưởng cho cao hồn mình.
Đừng ích kỷ chớ tình khe khắc,
Gặp tai nạn của mất không ơn;
Biết xài tiền đúng nghĩa nhơn,
Ấy là người biết sống cơn ly loạn.
Bao nhiêu việc tham gian vô lý,
Chẳng ai ưa nên trị lấy thân;
Giữ người đồng đạo xa gần,
3754. Thứ nhau khi lỗi nhắc chừng khi mê.
Đã lắm việc vụng về vô lối,
Do người mưu riêng lợi gây ra;
Khiến cho miệng thế gần xa,
Đầy lời kêu ngạo há là không nghe.
Việc chi cũng phải dè dặt kỹ,
Để tránh điều nhục sỉ tông môn;
Thiệt tu qui luật phải tôn,
Giả vờ khi lộ đuôi chồn khó coi.
Ngày tháng lẹ như thoi như dệt,

Chẳng bao lâu kẻ chết đến nơi;
Rán treo gương tốt để đời,
3766. Chớ lưu tiếng xấu cho người cười chê.
Xác hải ngoại, hồn quê đất tổ,
Lòng không quên tưởng nhớ trẻ già;
Khi nghe việc quấy xảy ra,
Quên ăn quên ngủ, lòng ta như dần.
Nay sự thế đã gần bên vách,
Thân ta còn ở cách phương xa;
Nghĩ rằng không thể dần-dà,
Kết lời Phật dạy viết ra quyển này.
Đề thay mặt cho đây về trước,
Gặp đồng môn trong nước xa gần;
Nhớ cầm lên đọc nhiều lần,
3778. Nghĩa sâu cạn khá tách phân kỹ càng.
Việc đạo lý nên toan liệu gấp,
Ngày lẫn đêm tu tập cho cần;
Bao nhiêu nghiệp vương vào thân,
Nhứt tâm quyết rửa một lần cho tiêu.
Ta còn quên một điều Phật dạy,
Nếu có người trai gái cõi trần;
Trước khi đổi vật đổi nhân,
Chỉ trong một phút không cần chi lâu.
Ngồi hoặc đứng cách nào cũng đặng,
Chấp tay và ngó thẳng phương Tây;
Lòng không móng việc đó đây,
3790. A-Di-Đà Phật niệm rày một câu.
Thì cũng được nạn sâu thoát khỏi,
Nhờ hào quang Phật rọi vào thân;
Tiêu ma tiêu các chướng trần,
Khác nào cỏ úa lửa phừng cháy qua.
Chỉ một niệm cũng là khỏi nạn,
Huống chi là niệm đặng dài lâu;
Dù cho muôn thảm ngàn sầu,

Cũng tan tất cả như bầu không trung.
Khuyên đồng đạo khắp vùng đây đó,
Khá ghi lòng chớ có bỏ qua;
Nhớ câu nhứt cú Di Đà,

3802. Bất lao đàn chỉ đạo mà Tây-Phương.
Vả lại máy âm dương thay đổi,
Trận cuồng phong sẽ thổi nay mai;
Nếu không chứa đức sâu dày,
Khó qua đại nạn trong ngày biến thiên.
Thanh-Sĩ một lời khuyên cùng cuối,
Hiện thân còn đang gởi nước ngoài;
Quê nhà già trẻ gái trai,
3810. Cũng nên nghe đến đêm ngày lo tu.

Viết xong ngày 15-7-1958

Ghi Chú:

- (1) ‘ huệ chúc’: đuốc huệ
- (2) ‘nghệp hoặc’: nghiệp mê lầm.